**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Thanh Lâm xa nhà - 1997](" \l "bm2)

[Mở đầu](" \l "bm3)

[Có một ngày như thế](" \l "bm4)

[Xác chị Hợi](" \l "bm5)

[Thằng dở hơi](" \l "bm6)

[Những dòng nhật ký](" \l "bm7)

[Những ngày cuối](" \l "bm8)

[Trang cuối: Giã từ Thanh Lâm](" \l "bm9)

[Ngày đầu tự do](" \l "bm10)

**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

**Thanh Lâm xa nhà - 1997**

    Những dòng lưu niệm, ghi lại một chút gì đó sinh hoạt, cuộc sống của những người xa xứ, mang nợ đời. Họ trước hết, là những con người: Tốt, xấu, lưu manh trộm cướp, đủ các thành phần đầy tội lỗi, nhưng trong họ luôn thầm kín ấp ủ những hối hận, ước mơ, khát khao và họ thực ra cũng “tốt”. Đời đã có câu “Nhân chi sơ, tính bản thiện”. Tuy cuộc sống khó khăn ở một môi trường xô bồ, phức tạp nhưng họ luôn tìm lại chính mình ở những phút thư giản ít ỏi. Khi người đời coi thường, khinh bỉ họ, họ cười kèm chút giận dữ trong lòng, khi người đời cảm thông họ lại cười vô tư lự kèm chút cảm ơn thầm kín. Họ cứ thế đấy! Ai thích hiểu sao thì hiểu, thích thì chơi với nhau nếu hiểu nhau, sẵn sàng sinh tử, còn không hiểu thì khỏi cần “bye” đi cho nhanh.   
Cứ mỗi lần tôi tôi ngồi trầm ngâm giở cuốn sổ này ra ghi chép, mọi người lại nhìn tôi cười mặc dù đã quá quen với việc này. Thây kệ, tôi “bơ lác”, ngồi ghi chép những điều mình suy nghĩ, những sự việc đáng nhớ xảy ra nơi đây. Có thể bây giờ, đọc nó, mọi người và chính tôi cũng cảm thấy bình thường. Nhưng sau này, khi giở nó ra, mọi người sẽ cảm thấy trân trọng nó bởi những dòng ghi chép này rất đặc biệt… Mà cứ đọc thì biết.   
  
\* Chớm tuổi thanh xuân đã lụi tàn Chim lồng, cá chậu, ước mơ tan Gió thổi phủ phàng chim gãy cánh Khắp bốn phương trời, bước gian nan

**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

**Mở đầu**

   Những dòng ghi chép, cuộc sống vui ít, buồn nhiều, nhưng cũng sinh động, biến đổi và… đôi khi cũng đầy chất lãng mạn nơi nhà tù. Một nơi tụ họp những kẻ sa ngã, và nói thẳng ra là những kẻ xấu mà xã hội không chấp nhận được. Trong họ, có những kẻ xấu, người tốt, họ phải bon chen để được tồn tại, được sống ; những vụ lợi mưu mô, những toan tính; cho nhau thì ít, trộm cắp, cướp của người ta thì nhiều. Có những kẻ xưa kia đã xấu, vào đây vẫn tiếp tục con đường, trộm cắp, đâm chém lừa đảo, nói chung là xấu. Có những kẻ xưa kia xấu nhưng vào tới đây lại biến đổi trở thành kẻ tốt, giúp đỡ mọi người. Lại có những kẻ trước kia là người tốt, vì cái vận hạn, không may mà bị vào đây, nhưng trong môi trường này, sự thiếu thốn, tác động bên ngoài làm con người họ biến đổi, sẵn sàng trở thành lưu manh để có miếng cơm manh áo; rồi có những kẻ khác nữa, những… 101 kiểu con người được thể hiện ở nơi đây. Và cuối cùng họ sống với nhau trong cùng một nơi, sáng nhìn thấy nhau, trưa, tối nhìn thấy nhau, lúc “đồng máu” thì họ chơi với nhau, giúp đỡ nhau nhường như chẳng tiếc gì. Đôi khi họ còn thốt ra những câu đại để: “Cái thân còn không tiếc nữa là…”. Họ gọi nhau là “con vợ”. Nhưng rồi những lúc “lệch sóng”, “khác máu”, họ chửi bới, đánh nhau, đòi lại những thứ đã cho, lúc đó xin nhau hạt muối thôi chắc cũng khó khăn. Thế đó, hầu như họ đã lớn nhưng lại “con nít” quá, phải không?   
Nhìn chung cuộc sống ở nơi đây gần như cuộc sống của một xã hội thu nhỏ với lắm điều tiêu cực. Cũng có kẻ giàu người nghèo, phân biệt giai cấp, lại có những ô-sin, đi giúp việc những ông chủ có điều kiện, xông xênh, nhàn rỗi lắm trò; có lúc họ xa hoa như sống ở nhà vậy, họ luôn khát khao tự do nên họ luôn bất chấp mọi luật lệ, quy định, họ tìm đến cái tự do của riêng mình; đôi khi họ thâu tóm mọi quyền lực, nắm trong tay cả cái “luật pháp”. Vậy là họ thả sức chèn ép, cướp bóc của những kẻ thấp cổ bé họng. Những kẻ nghèo thì càng nghèo, hơi ngóc đầu lên bị giập xuống còn những kẻ giàu thì ngày càng giàu, quyền lực càng lớn mạnh. Họ khát khao hơn nữa, muốn có nhiều hơn nữa… và chính cái bản năng “thỏa mãn” đó mà họ tự giết mình. Đến một lúc nào đó, những kẻ nghèo, những kẻ thấp cổ bé họng, ngấm ngầm chống đối, ngoi lên để sống. Họ sẵn sàng xả thân, đâm chém, bất chấp những lệnh kỷ luật. Họ liên kết bè phái, chống lại những kẻ giàu. Và tới lúc này cái luật pháp đương đại sẽ khôn khéo điều chỉnh lại để tránh những cuộc chiến tranh, người ta sẽ hạ bệ những kẻ “điều kiện” kia, mở đường sống cho những kẻ nghèo. Nhưng đó chỉ là cách dàn xếp khôn khéo, hay đúng hơn là đánh lừa, làm nguội đi những ngọn lửa đang bốc cháy. Rồi mọi việc đâu lại vào đó, như tù thường có câu: “Công vẫn là công mà quạ vẫn là quạ” mà thôi !   
Và những cuộc chiến vẫn tiếp diễn. Sự cai trị chỉ từ dạng này biến đổi sang dạng khác.   
Viết tới đây tôi chợt nhớ ra một thành phần, một tầng lớp không thể thiếu. Đó là những kẻ Trung Lưu. Những kẻ này thường “bơ lác” trước những sự việc hàng ngày. Họ chấp nhận an phận thủ thường. Nhưng họ luôn có cái giá của chính mình. Những kẻ khác không cướp được của họ và họ chẳng cướp gì của ai. Họ sống để sống, tồn tại qua ngày đoạn tháng, mong sao trả nốt cái nợ đời. Họ chính là những kẻ biết sống và “sướng” nhất trong cái môi trường này.   
Đôi khi rỗi rãi nằm nghĩ, thấy cuộc sống nhà tù cũng hay hay, và… lắm chuyện. Khổ thì chắc chắn là vẫn khổ, bởi sướng thì ai còn gọi là tù nữa, nhưng… nhưng, nơi đây vẫn có cái riêng, rất đặc sắc của nó mà ở những nơi môi trường khác không thể có được:   
  
Nhà tù “Đại học bách khoa” “Tuyển sinh” toàn quỷ với ma - nhiều nghề Cháu kia dáng thật lề mề Lại dắt xe đạp như hề dắt voi Anh kia tử tế hẳn hoi Lừa bạn xe đẹp để moi khoản tiền Bác kia trông thật là hiền Lại bắt vì tội thủ tiền quỹ luôn Cậu kia nhìn dáng con buôn Lại bắt vì tội tay luồn cốp pha Nhà tù toàn quỷ với ma Tránh xa thì khó, tới gần dễ ghê Trong tu,ø dép gọi là “xe” “Pha” là đôi mắt, mồm “đài phát thanh” Trẻ ranh chúng gọi là anh Bác già năm mấy chúng kêu là thằng Đại học nhưng chẳng có bằng Chỉ mang dấu đỏ in hình “Trại giam”    \*\*\*   
  
Có những sự việc, những tâm tư chỉ có thể xảy ra nơi này – nơi những con người lầm lỗi đang gắng cải tạo mong có ngày trở về với xã hội. Có những tâm tình bị dồn nén hoặc được thổ lộ. Nhưng chẳng có ai nhìn nhận.

**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

**Có một ngày như thế**

**1.**  Keng… keng… keng… keng… keng…   
ừm… ! Trời còn tối mịt thế này mà đã báo thức. Nó huých tay sang bên phải.   
- Dậy đi anh Thắng, gần về rồi làm sao  phải ngủ nhiều, nằm chật chỗ anh em.   
- Au… Au… Hì… Hì… đau quá, thả ra. Thắng “béo” lại giở cái trò véo tay nó. Không hiểu sao tên “béo” này véo đau thế không biết, mà toàn véo vào mạng sườn. Nhưng nó lại khoái đùa với hắn, suốt ngày hai anh em đùa nhau uỳnh uỵch rồi cười sặc sụa, mỗi lần bị cấu, dù đau đến mấy nó cũng cố kêu “Au… Au” thế là Thắng “béo” lại cười và thả ra.   
-  Buồng dậy điểm đi …   
Tiếng anh Long “cu ron” nghiêm khắc. Nó lồm cồm bò dậy, mò ngay cái điếu: “Lại bắt đầu một ngày cải tạo, nhưng mà phải làm một điếu thuốc lào cho đỡ “nhớ bà cụ” đã.   
- Từ từ đã nào, sao anh toàn “ngáng bạc” em thế, hút điếu thuốc cũng không ngon – nó vừa nói vừa giật cái bật lửa trên tay Thắng “béo”.   
Sáng nào cũng vậy, cứ mở mắt ra là cả bọn anh em quây ngay lấy cái điếu nên phải hút lần lượt, cái trò sáng ra mà không có điếu thuốc lào là không chịu nổi, cứ phải hút đã rồi làm gì thì làm. Gấp chăn màn xong tất cả mặc quần áo rồi lục đục kéo nhau xuống dưới chờ mở cửa để ra điểm. Bây giờ là 5 giờ, trời mới tờ mờ sáng, mà hôm nay lại lắm sương mù nên trời càng tối, trưa nay nắng thì phải biết.   
Đánh răng rửa mặt xong, nó vừa ngáp vừa loạng quoạng trèo lên cầu thang, đầu tóc bù xù.   
Phải trang điểm dung nhan chút đã, nó bước tới trước cái gương nhỏ trên tường.   
- Mặt mình dạo này nhiều trứng cá quá, mà béo phị ra thế này, phải rút bớt mỡ thôi.   
- Bịch ! Sơ hở ra dính ngay một phát đá vào mông, cả cái lược trên tay nó cũng bị cướp mất. Thắng “béo” vừa ẩy nó ra vừa cười mãn nguyện.   
- Anh hơi đầu gấu đấy, thích thì làm tí đi   
Nó vừa nói vừa cười khỉnh   
- À ! mà phải đi xoay ấm chè đã. Vừa nghĩ nó vừa chạy xuống sàn, tạt ngay sang buồng 3. Một phút sau nó quay về với nét mặt tươi tắn và ấm chè trên tay. Sau một hồi thuyết phục, chú Cường đã bị siêu lòng. Cứ mỗi lần có chuyện gì bí, khó xử nó lại sang nhờ tới vị cứu tinh là chú Cường. Chú ấy năm nay cũng nhiều tuổi, đầu bạc phân nửa rồi, tính chú ấy vui vẻ, điềm tĩnh, chuyện gì cũng phải suy nghĩ kỹ, dù sao chú ấy cũng sống hơn nửa đời người, mà giang hồ sóng gió mãi rồi nên chú luôn có kinh nghiệm trong những trường hợp khó khăn. Đặc biệt chú ấy hay dạy bảo và rất quý nó. Ngày hai chú cháu sống với nhau, thật vui và chú luôn chỉ bảo dạy cho nó điều hay, lẽ phải ở đời, cách sống sao cho đúng trong môi trường này. Nó luôn cảm thấy mãn nguyện và tự tin khi bên chú. Chú như một người cha, người bạn vong niên của nó.   
Miên man với dòng suy nghĩ, nó giật mình vì tiếng kẻng xuất trại, ở đây anh em hay gọi là kẻng “gọi hồn” bởi nghe thấy tiếng kẻng là hồn một nơi, xác một nơi.   
- Nhớ nhé ! Anh nào thấp bé nhẹ cân thì lên trên, anh nào thừa hoóc môn thì xuống dưới !   
Tiếng anh Tuấn đội trưởng nhắc nhở đội và đi điểm lại quân số. Cả đội dồn ra ngoài sân trại xếp hàng ngay ngắn. Nó quay lên quay xuống trêu đùa mấy thằng đội 9, chúng nó cũng Hỏa Lò, lên đây cùng chuyến xe với nó đợt tháng 4 năm ngoái, trông thằng nào cũng đen trũi vì nắng.   
Ngồi được một lúc, đang đùa nghịch, nó ngồi xuống “Ban” Đức – (phụ trách) nhân lực của trại từ từ đi vào sân trại, tất cả bỏ hết mũ xuống và im lặng.   
- E… hèm … ! trước khi trại đi làm tôi nhắc anh em một số việc…   
Úi dào, lại cái bài ca muôn thuở, lúc nào cũng tiến bộ cái nọ, vi phạm cái kia, có mỗi mấy cái việc ấy mà suốt ngày nhắc. Nó nhớ ngày đi học cũng vậy, sáng thứ hai nào cô hiệu trưởng cũng hay nhắc học sinh về điểm mạnh, điểm yếu trong tuần. Giờ vẫn thế, chẳng khác là mấy.   
  
**2.**  Ra đến “lô”, nó chạy vào bếp lấy xô quần áo và cái siêu, lại thêm cái chiếu cắp nách nữa. Không được, phải chuyển qua “bưu phẩm” này cho thằng nào cầm hộ mới được. Đầu hàng thằng “yểng” và thằng Đạt lùn đi đầu, chúng nó lùn nhất đội nên chuyên phải đi đầu. Tiếng thằng “yểng” cười nói oang oang, vừa đi vừa đánh mông bên nọ, vừa đánh mông bên kia loạn xị, chân đi đôi giày bốt-đờ-sô không biết của ai vứt đi, rách mũi, cao tới gần đầu gối, trông lại càng buồn cười. Ngày nó mới nhặt đôi giày ấy về đi, cả đội phải bò ra cười, cả ông Bốn - vũ trang đội cũng phải cười theo. Hắn ta quảng cáo, giầy Mỹ, “made in dasu” nghĩa là da pha với cao su, tác dụng chống vắt đỉa, gai. Thằng này nó lại hay làm trò, đi khệnh khạng, tay thì vung vẩy, vừa đi vừa đập gót giầy xuống đất cồm cộp, mồm ba hoa đủ chuyện. Gọi nó là “yểng” cũng không sai, giữa giờ làm việc đang mệt mà nghe nó kể chuyện, “chém gió” thì ai cũng phải phì cười, dường như quên cả sự mệt nhọc trong người, ở đội có thằng pha trò như vậy cũng hay hay.   
Đội giờ đang cuốc rãnh trồng mía, công việc khoán làm cũng bình thường, hầu như hôm nào đội cũng xong mức khoán và nghỉ sớm. Như vậy tuy mệt nhưng anh em đội viên cũng thoải mái vì công bằng cho mọi người, cứ tích cực làm là được nghỉ sớm. Nó giờ phục vụ cho cán bộ, ngày lo hai ấm chè, sáng ra đun nước, pha chè rồi xuống suối giặt quần áo. Công việc cả ngày chỉ có vậy nên nó nhiều thời gian rỗi, ở đây như thế người ta gọi là “hái hoa, bắt bướm”. Cái gì cũng có cái giá của nó cả, chỉ cốt sao, tư tưởng thoải mái, cải tạo suôn sẻ là ổn. Bởi như lời của chú Cường: “bây giờ là ta đang tồn tại, sống để mà sống”. Đôi khi nó cảm thấy chán tất cả, chán cái cảnh sống tù đày nó muốn phá phách nhưng đó chỉ là cái suy nghĩ thoáng qua. Bởi nó là kẻ biết suy nghĩ xác định rõ về đường đời và cuộc sống của mình; thời gian sống ở ngoài xã hội sau này còn dài và khó khăn hơn nhiều. Sự mặc cảm giờ đây chỉ dành cho những kẻ yếu đuối, còn nó, nó sống mạnh mẽ và luôn khát khao cuộc sống tốt đẹp trong tương lai.   
  
**3.**  Đem nước ra cho thầy xong nó quay trở lại xách xô quần áo xuống suối giặt. Bây giờ khoảng 7h, giặt xong khoảng 8h là đi chơi được rồi, mà hôm nay phải rủ cu Hiếu đi bắt cua, cá mới được. Dạo này anh em nó lại hay bắt cua về giã nấu với rau đay rừng, ăn chẳng khác gì canh cua xã hội; gọi là cây nhà lá rừng vì ở trại hiếm rau cỏ, cả trại mà nó mỗi một đội rau nên đành phải chăm chỉ mà “tạt té” mới có cái ăn. Vừa giặt nó vừa nhìn xuống lòng suối, mấy lũ cá bống bơi lởn vởn trước mặt. Ở chỗ này nước sâu bởi nó tự đắp một cái đập nhỏ để cho nước suối dâng lên, tiện việc giặt giũ và tắm rửa. Nó nhìn ngắm những con cá, trông giống như một bể cá cảnh vậy, cá thì nhiều nhưng nó chịu, không tài nào bắt được, lũ cá suối nhanh lắm, hơi động là chúng nó chạy ngay vào các khe đá. Nó vẫn nhớ lời ông Luật dặn không vắt quần áo, để khi nào phơi mới vắt không là quần áo bị nhàu. Mà tính ông Luật thì rất ngại là quần áo. Ngày ở nhà có bao giờ biết tới ba cái chuyện này đâu, chỉ ăn với chơi không, vào tới đây tự nhiên vì cuộc sống tồn tại mà biết hết, từ nấu cơm, gánh nước, chẻ củi, cuốc đất, làm rừng v.v… cái gì cũng biết hết. Đúng là “đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.   
Giặt xong nó chạy lên nhà Thực ngồi chơi. - Ngồi uống nước đã chú - Thực mời.   
Nó bước lên nhà, vớ ngay cái điếu,  vê một bi thuốc lào. Ở đây miền rừng người ta làm nhà sàn, mà nhà làm toàn bằng nứa đan, trông đơn sơ lắm.   
- Anh ở nhà không đi đâu à?   
- Ôi ! Chẳng muốn đi đâu cả, ở nhà cho nó khỏe, còn trông mấy cái ao nữa. À! Mà chú uống rượu thì làm môt chén.   
- Thôi! Sáng ra chưa ăn gì, uống vào là quay táng, để đến chiều kiếm cái gì nhắm, anh em mình uống.   
Hầu như hôm nào cũng vậy giặt xong là nó quay lên nhà ông Thực nghỉ, dù sao cũng là chỗ che nắng, che mưa. Mà mùa này ngồi ở đây thì tuyệt, nhà làm ở sườn đồi, đúng hướng gió, lại làm bằng nứa nên thoáng và mát. Cha Thực là dân ở làng ngoài, lấy vợ rồi vào trong làng trong này lập nghiệp, dựng nhà, phát nương trồng sắn, đào hai cái ao thả cá, hắn làm cái nhà này để trông cá. Gọi là nhà thực ra chỉ là cái lều, suốt ngày chỉ thấy hắn ở nhà, sáng ra vợ con đem gạo xuống giúp một số việc vặt, thỉnh thoảng mới thấy hắn đi buôn bán quần áo của phạm ở trong trại đưa ra. Thu nhập gia đình chẳng đáng là bao, lại nuôi năm miệng ăn, hai thằng con nhỏ đi học nên gia đình rất khó khăn. Nhiều hôm nó vào chơi, thấy hắn ngồi ăn cơm một mình, chẳng thấy thức ăn, chỉ mấy hạt muối trắng trộn với mì chính, còn khổ hơn là tù. Nó nhớ những ngày ở nhà, mẹ cha nuôi ăn học chẳng thiếu thứ gì, lại được cưng chiều, suốt ngày lo chơi quên cả ăn, khi nào đói, giữa buổi ra quán, quà bánh gặp ở đâu ăn đó, bừa bãi, phung phí. Còn những đứa trẻ ở đây mới 9 - 10 tuổi đã phải theo cha mẹ vào rừng kiếm củi, gánh về bán. Ăn uống thì chẳng có gì mà chân đất đi rừng leo dốc suốt ngày, trông chúng còi cọc, nhỏ bé. Nhìn cảnh ấy, nó cảm thấy chạch lòng, tiếc nuối những ngày còn thơ, cuộc sống êm ấm cùng gia đình, tại sao nó không biết bằng lòng với cuộc sống mà phải đi tìm những cái cao sang, những thú vui vô bổ. Nó suy nghĩ miên man về cuộc sống trước đây của nó, cuộc sống của những người dân nơi đây, cuộc sống hiện tại của nó. Những bức tranh tương phản của cuộc sống. Đời thật éo le và cay nghiệt. Như ngày xưa bố nó thường nói “Nghịch cảnh”!.   
- Trong chỗ chú có thuốc lào ngon anh xin mấy điếu, ngoài này hết rồi mà mấy đứa nhỏ không thấy mang lên. – Sau một hồi im lặng Thực lên tiếng.   
- Có ! để chiều em mang ra cho. Thuốc Hàng Gà xịn!   
- À! Mà cu Hiếu chưa xuống hả anh.   
- Ừ! Chắc tí nữa nó mới xuống được. Không biết nó ở nhà làm gì mà lâu thế ?   
Cu Hiếu là con út nhà Thực, thằng bé năm nay mới 10 tuổi mà đã tinh nhanh hơn cả thằng anh.   
Cha Thực còn có một đứa con gái đầu, năm nay 16 tuổi, con bé tên là Vân, gái mới lớn nên trông cũng được, mấy đứa ở đội cứ gặp là trêu “Nhà anh Thực có Na đầu mùa ngon quá”; cha Thực chỉ cười và mắng “mấy thằng chỉ nói bậy”. Nói vậy, con bé hiền lành, chăm chỉ, lại được cái dáng người và cái nốt ruồi duyên ở mép nên trông cũng dễ thương. Ngày nào cũng gặp nhau nhưng thỉnh thoảng nó mới ngồi hỏi chuyện con bé. Tính nó là vậy, từ xưa đã ít nói và ngại tiếp xúc với người ngoài, nhất là phụ nữ, trừ người thân thiết mới hiểu được nó. Nhưng nó lại có kiểu riêng của mình, chỉ cần một vài ánh mắt đưa qua là đủ hiểu đối phương có thích hay không thích mình. Về cô bé này nó chắc là thích hoặc có cảm tình với nó. Trong thâm tâm nó cũng “không ghét” nhưng thực tình nó không có cảm hứng đối với cô bé hay ít nhất là đối với gia đình cô, nên hầu như nó thường “bơ” đi, coi như “nai vàng ngơ ngác”.   
Ngồi chơi được một lúc thì cu Hiếu xuống, từ xa nó đã réo inh ỏi, vai đeo cái túi vải đựng gạo chân đi đất, đầu đội mũ kèo, dáng lon ton như Kim Đồng đi liên lạc vậy.   
- Chú Tâm ơi ! đi bắt cua đi!   
Vừa lên tới nhà thằng bé lên tiếng, rồi chưa kịp nghe trả lời nó vứt uỵch túi gạo xuống sàn, rồi quay sang nói với bố nó cái gì đó, chắc là nói tình hình ở nhà. Ở đây, người địa phương thường nói tiếng “kinh lớ” gần giống tiếng kinh nhưng nó nói nhanh và lớ đi đâm ra không quen thì không hiểu được. Nhưng họ chỉ nói nội bộ với nhau, còn đối với người miền xuôi thì họ vẫn nói tiếng kinh bình thường. Có lần nó hỏi cu Hiếu tại sao ở nhà không nói bằng tiếng bình thường, thằng bé trả lời là bố nó bắt phải nói tiếng thổ, quy định là như vậy, với lại là từ bé đã quen như vậy.   
Nói chuyện xong với bố, thằng bé cầm cái thuổng hai anh em chạy xuống suối. Cua ở suối rất nhanh và thường nằm dưới đá, con nào to thì mới có tổ hẳn hoi. Nó chỉ bắt cua nhỏ, lật các hòn đá, cua chạy ra là vồ, còn cua to thì nó chịu; hang cua thường sâu, nhiều nghách, tổ nào mới đào thì nông, có lần nó đi móc hốc bị cua nó cắp cho chảy máu tay mà như điện giật vậy nên từ đó nó sợ luôn. Còn cu Hiếu là một tay chuyên nghiệp, nó móc hốc toàn cua to, thỉnh thoảng lắm mới bị cắp, gặp hang nào sâu, thằng nhỏ lấy thuồng đào, khi nào bắt được mới thôi chứ nó chẳng chịu bỏ. Hai anh em cứ đi dọc bờ suối, một lúc là đầy hai ống cua. Hai đứa rẽ vào khe cạn, trong này nước mát và nhiều cua hơn. Nói là khe cạn vì ở đây toàn là đá to cả. Đi sâu vào bên trong thằng nhỏ bắt được cả cá, tôm nữa còn nó tranh thủ tạt sang hai bên rìa suối hái ít rau đay. Càng vào trong nhìn càng tối vì cây cối dây leo mọc um tùm thành một cái vòm, nước mát lạnh – Chẳng khác gì đi thăm quan Tây Thiên, cũng lội suối, leo đồi, ngắm cảnh, khéo ở đây còn đẹp hơn – vừa đi nó vừa nghĩ và cười tủm tỉm một mình. Độ một tiếng sau hai anh em quay ra với chiến lợi phẩm bốn ống nứa đầy cua và mấy con cua to treo lủng lẳng bên ngoài.   
- Nồi canh hôm nay chất chác đây.   
Nó nói với cu Hiếu. Thằng nhỏ cười nhe cái răng sún.   
- Chiều nay chú nhớ cho cháu đường nhé…   
- OK! Hợp đồng đã ký kết thì không phải nghĩ ngợi. Cứ chăm đi bắt cua cùng chú thì hôm nào cũng có đường ăn, chú mà gặp gia đình thì mày còn có nhiều thứ nữa.   
Nói vậy thôi chứ thỉnh thoảng nó mới cho thằng bé được chén đường  còn đâu toàn đưa thằng bé vào “rừng mơ”; cứ hứa hẹn như vậy cho nó sướng chứ làm gì có mà cho. Nhiều lúc mấy anh em vào trại kể chuyện với nhau mà cười vỡ bụng.   
Về tới ngoài lán thì cả đội đã nghỉ gần hết. Nó đưa mấy ống cua cho thằng “yểng” giã, lọc xong nấu luôn ở suối cuối giờ chỉ việc cầm về vì ở trại bây giờ cấm đun nấu, muốn nấu cái gì cũng khó. Bàn giao xong nó quay sang chỗ anh Tuấn ngồi uống nước. Chưa tới nơi đã thấy anh Tuấn hỏi:   
- Được nhiều không em?   
- Bốn ống mà toàn cua to, em đưa cho “yểng” nấu rồi.   
- Mà mày đi tắm đi, đội gần về rồi đấy.   
Chút nữa thì quên cả tắm, nó cầm quần áo và xà phòng chạy lên đầu nguồn. Ở chỗ này nước không sâu nhưng mà nước mạch trong núi chạy ra, bọn nó bắc cây nứa vào thành cái máng chảy xuống, cứ thế ngồi ở dưới bệ đá mà tắm. Một chỗ lý tưởng, chỉ muốn ngồi mãi ở đây tránh xa cái nóng bức của bầu trời. Tắm xong nó trở lại lán, một lúc thì đội về, từ đây về trại khoảng hơn một cây mà toàn đường đồi nên cảm tưởng như mấy cây. Dốc Vã hiện dần ra trước mắt mọi người, tầm giữa trưa này leo lên dốc “Vã”  thì “hơi bị được”. Chỉ có ai đã từng leo cái dốc này thì mới biết được vì sao người ta lại kinh sợ nó như vậy. Anh em ở đội gọi đây là cái dốc “Bà ơi”. Giờ về leo lên, dốc vừa dài, vừa cao, mỗi lần lên phải nghỉ tới 2-3 lần không thì tắc thở. Đúng như tù thường gọi: “Nhớ ông nội bà ngoại”.   
  
**4.**  Nó lê từng bước một lên cầu thang, chỉ kịp cởi xong cái áo, nó phi thẳng xuống bể nước. Kiểu này thì không thể cải tạo được.   
- Sao mà nóng thế này!   
Nó vừa dội nước vừa gào ầm lên.   
Ở cái đất miền trung này, hầu như nóng quanh năm, lại thêm những đợt gió lào thỉnh thoảng thổi về  làm cho con người ở đây khô cằn cũng như mảnh đất của nó. Ở đây một năm rồi nên nó hiểu và cũng quá quen với khí hậu nắng mưa thất thường. Nắng thì nắng như đổ lửa, mưa thì mưa tầm tã, thối đất thối cát. Nhớ mùa này Hà Nội phượng bắt đầu nở, bằng lăng tím ngắt đường về. Trưa nào nó cũng đi chơi suốt, mà nó thích và nhớ những buổi trưa như thế, cả bọn tụ tập chơi bời, trời thì nắng mà cứ lang thang ngoài đường hoài chẳng chịu ngủ nghê gì. Còn ở đây chỉ mong sao được chui vào bóng râm mà ngủ cũng không được.   
Cơm trưa xong, nó tụt ngay xuống chỗ anh Toàn xí trước một chỗ để nằm, chẳng buồn nước non gì, trời này uống vào chỉ tổ ra mồ hôi.   
- Trưa nay em nằm chỗ này nhé ! trên kia nóng quá không ngủ được.   
Nó nói với anh Tuấn rồi kéo gối nằm uỵch xuống cầm cái quạt phẩy phành phạch.   
Buổi trưa nóng nên anh em trên tầng hai hầu như đều chạy xuống dưới, rải cả chiếu ra đường đi để nằm. Buồng thì đông, hơn 100 mạng, trời thì nóng, có ba cái quạt trần lại mất điện. Không khí ngột ngạt nóng bức làm nó không sao ngủ được – kiểu này phải đến chui vào bể nước mới ngủ được. Nằm được một lúc nó loay hoay trèo lên trên lục lọi lấy sổ ghi chép – ngồi viết lách còn dễ chịu hơn. Dạo này nó đang viết nhật ký, những lúc rỗi rãi lại lấy sổ ra ghi ghi, chép chép. Trong này ít người hiểu và hợp với nó. Chú Cường “cạ cứng” thì ở buồng khác, nên những lúc như thế này nó thường tâm sự cùng cuốn sổ. Cứ viết ra dù sao cũng nhẹ lòng và thanh thản. Nó cứ thế ngồi viết, kể về những ngày tháng đã qua, những bước thăng trầm của cuộc đời, sự hụt hẫng, buồn tủi, nỗi lo sợ, những tâm trạng đi qua đầu nó. Rồi nó viết về mối tình đầu, về người bạn gái nhỏ bé, dễ thương của nó; mối tình thuở học trò đó giờ vẫn đeo đẳng theo nó, bám riết, ghì chặt lấy trái tim nó. Nhiều lúc nó muốn quên đi hình bóng đó bởi sự mặc cảm tội lỗi, bởi câu nói “xa mặt, cách lòng”; nhưng dường như nó càng cố quên đi thì tình cảm trong nó lại càng trào dâng, để rồi nó lại viết, tâm sự cùng với “người ta”. Nàng vẫn thường xuyên viết thư cho nó, lời lẽ bao giờ cũng đúng mức, tế nhị động viên nó nhiều, mỗi khi nhận thư nó cảm thấy vừa hạnh phúc vui sướng lại vừa đau khổ tủi hờn. Trong mọi việc nó luôn tìm ra được biện pháp giải quyết hợp lý nhưng đối với chuyện này thì thực sự nó bế tắc hoàn toàn. Nó nhớ lại mấy câu thơ học trò ngày xưa:   
  
Đã bao lần lý trí bảo trái tim Thôi không yêu không giận hờn không nhớ Nhưng trái tim là một thằng quái gở Vẫn cồn cào, tha thiết gọi tên em  
  
Trời mỗi lúc một nóng hơn, mồ hôi nó chảy ra đầm đìa. Với cái khăn lau mồ hôi, nó gấp quyển sổ lại – để tối viết tiếp vậy, giờ này chắc cũng sắp kẻng báo thức rồi. Cầm cái điếu, nó rít một hơi thuốc thật dài – thế mới đã…   
Keng… keng… keng… lại vẫn là tiếng kẻng báo thức, không biết đến bao giờ mới thoát khỏi tiếng kẻng “gọi hồn” này, nó đá vào chân anh Tuấn:   
- Dậy đi anh ơi, kẻng báo thức rồi !   
- Ừ… um… kẻng rồi hả?   
Quơ vội bộ quần áo nó chạy thẳng xuống sân. Phải tìm chỗ nào râm để ngồi thôi, ở trong nhà chả khác nào cái lò nung người.   
- Thanh Lâm ơi! Kiếp này con xin vái lạy cái đất này, thà chết còn hơn.  
  
   
**5.**  Sau khi xuất trại ra tới đồi, trước tiên nó phải nhúng ướt cái khăn để lau mồ hôi rồi mới xách siêu đi đun nước. Chiều nay lại rau má nhưng mà hình như hết đường từ chiều qua thì phải. Không sao, cứ nấu đặc đặc lên là được, mùa này chỉ cần giải nhiệt là được. Thường thì buổi chiều là nó đun rau má để thầy (quản giáo) uống cho mát, ở đây mang tiếng là đất Thanh mà lại hiếm rau má mới lạ, nó lại đi xuống tận dưới ruộng trong làng Tân Bình mới có.   
Đun nước xong nó chạy ngay lên chỗ anh Tuấn chè tụng. Vì buổi chiều không giặt quần áo nên rảnh chân nó lên chỗ anh Tuấn cho vui chớ ngồi trong nhà cha Thực buồn muốn chết. Ngồi được một lúc nó giở tờ “Tuổi trẻ cười” ra đọc. Ở trong này đói văn hóa nên cứ rình rình ai có báo dù là báo gì cũng mượn bằng được, mỗi tội đọc xong nó toàn xé quấn thuốc lào thành thử chỉ mượn được một lần, lần sau chỉ còn cách là ăn cắp.   
    - Mày ngồi đây trông đội hộ anh, anh đi tắm cái nhé!   
    - Vâng! Nhưng mà anh đi nhanh lên, em cũng phải tắm nữa đấy, nóng lắm rồi.   
Nói là trông hộ nhưng nó cứ chăm chăm vào tờ báo, đến lúc anh Tuấn quay về cũng chẳng biết. Lượn một vòng, tắm xong nó ngồi thừ ra, bây giờ chẳng biết làm gì cả. Nhàn quá đâm ra cũng chán.   
À! Mà bây giờ mới nhớ vụ rượu buổi sáng. Nghĩ đến đây nó chạy một mạch vào nhà Thực, hắn vẫn ngồi với tư thế buổi sáng, khoanh hai chân, mắt nhìn xuống cái ao trước nhà. Lạ thật sao hắn suốt ngày ở nhà mà ngồi như vậy được nhỉ, nó thì có mà không ngồi yên nổi 15 phút, suốt ngày chỉ chực đi chơi, lượn như chim vậy.   
- Còn rượu không anh ơi, em lại quên mất cái vụ đồ nhắm. Thôi để em xuống hái mấy quả mướp đắng vậy.   
Chẳng chờ cho hắn trả lời nó chạy ngay xuống giàn mướp đắng làm mấy quả, thêm hai quả ớt nữa. Thế này cũng đủ để đi hết 1,2 chai gì đó.   
- OK rồi! Lấy rượu đi anh.   
Cha Thực thò tay vào cái túi trên vách lấy ra một chai 65 rót ra hai cái chén.   
Từ ngày vào đây, những lúc chán anh em hay lấy rượu giải sầu, đâm ra giờ nó thích uống. Ngày ở nhà nó có bao giờ động vào rượu bia, vui lắm thì làm chén, không thì thôi. Chỉ có ông anh nó ở nhà hay uống, tên này giỏi thơ văn nên hay dùng rượu làm cảm hứng, có lẽ hắn theo gen của ông già nên mới hay rượu như vậy. Giờ thì chắc hắn toại nguyện vì sắp có một bạn rượu hợp gu luôn ở cận kề. Nó tưởng tượng ra ngày về hai anh em làm một chầu say bí tỉ, rồi đàn ca rùm beng lên.   
Vừa uống nó và cha Thực vừa nói về chuyện công việc của đội trồng mía sau này, rồi lại quay sang chuyện đời tư của hắn. Nó vừa nhâm nhi từng miếng mướp đắng, vừa lắng tai nghe. Thực kể, ngày xưa hắn cũng thuộc loại phong độ, chịu chơi ở làng, đi đây, đi đó nhưng từ khi lấy vợ, sinh con thì cuộc sống thu hỏ lại từ lều cá về làng, rồi từ làng về lều cá, ít có dịp nào để đi xa. Nó vừa nghe vừa ngẫm nghĩ và tự nhủ: Ta sẽ không bao giờ lấy vợ sớm, “con là nợ, vợ là thù” tuổi còn trẻ, đời còn dài tội gì lấy dây tự trói mình. Mỗi người một ý, nhớ mấy đứa cùng tuổi với nó ở trong trại ngồi nói chuyện: Quả này về phải lấy vợ khẩn cấp để tăng sau còn có người đi tiếp tế thường xuyên. Nghe mà choáng quá, tăng này cải tạo đã chối lắm rồi, tăng nữa để mà “đi” à ! Nhiều đứa nghĩ lấy vợ rồi thì phải có trách nhiệm với vợ con, lúc ấy có lẽ sẽ tu tỉnh làm ăn chân chính, nhưng theo nó thì dù gì đi nữa, bản chất của con người mới là cốt yếu. Nếu mình có bản lĩnh, nhận rõ sai lầm, thì chỉ cần qua môi trường này một lần là quá đủ mùi đắng cay, quá đủ để từ bỏ. Nó đã sắp sẵn một chương trình cho tương lai ngày về. Chắc phải từ bỏ Hà Nội dấu yêu, nó sẽ vào ngay Quy Nhơn, vùng quê ngoại. Chỉ có cách ấy mới có thể từ bỏ hẳn những thói xấu, tránh đi những con đường, tụ điểm, những đứa bạn bụi đời mà thành phần tiền án, tù về địa phương sểnh ra đi tập trung là cái chắc.   
Nó từ từ nhấp nốt ngụm rượu cuối cùng, men rượu bốc lên bừng bừng, nó cảm thấy nóng ran cả người, mồ hôi toát ra đầm đìa, hôm nay oi thật, vừa tắm xong mà mồ hôi đã ra ướt áo rồi. Bây giờ khoảng 4 giờ – 4giờ 30 phút gì đó, có lẽ đội cũng sắp về rồi, phải quay ra sắp xếp đồ cho kịp.   
- Thôi em xuống đội đây anh ạ!   
Nó vừa bước xuống nhà, đầu choáng váng, không uống thì thôi, uống vào là đau đầu, tối về phải kiếm mấy viên thuốc uống cũng nên. Với nó bây giờ cuộc sống đáng yêu biết bao, trước kia chưa biết uống rượu thì không biết, đến bây giờ biết uống rượu thì thấy rượu thật tuyệt vời. Không khéo về nhà mà sinh ra nghiện rựợu thì chết dở. Ôi! cuộc đời !!!.   
  
**6.**  Cuối cùng vẫn là cái dốc Vã, nhưng buổi chiều lên dốc còn đỡ, mỗi tội nó vừa uống rượu xong nên tay chân bải hoải, chỉ muốn bay lên cho nhanh. Mà quả thật người nó đang bay bay. Về đến cổng trại, cả trại nhảy xuống ao tắm, còn nó vẫn ngồi trên bờ, bây giờ mà tắm về dễ bị cảm lắm, đành để về trại tắm vậy. Mà không hiểu sao ở trong này, dãi nắng, dầm mưa suốt ngày mà ít khi thấy ốm đau gì, ngoài xã hội hơi tí là đau là ốm, đến người hay ốm vặt như nó, vào đây cũng chẳng thấy ốm đau gì, hơn một năm ở đây đúng hai lần nó bị sốt. Đúng là ở đâu quen đấy. Mà trong cái môi trường này không được phép ốm, nhiều khi những thằng không ốm thì được nghỉ, chỉ cần tí “điều kiện”, còn những thằng không “vặn vẹo” gì khéo ốm còn không được nghỉ. Tù mà.   
Nhập trại xong, nó đi thẳng về buồng, cởi quần áo chui ngay vào bể, cướp cái gầu trên tay thằng Hùng, dội ào ào vài gáo, thằng Hùng đang tắm bị cướp mất gầu mặt xị xuống vẻ khó chịu.   
À ! thằng này không thoải mái đây – nó thầm nghĩ.   
Với cái quần vắt trên cửa, tiện tay nó kéo luôn cái quần của thằng Hùng xuống nhét vào xô nước. Thế là lúc sau thấy cu cậu kêu ầm lên không có quần mặc.   
Nó vừa đứng chải đầu vừa cười tủm – ai bảo mày “thái độ”, cho mày chết, đấy là còn nhẹ đấy, lần sau chỉ có mất luôn.   
Hút xong điếu thuốc lào, hăm một hơi thật đã, bây giờ thì tỉnh hẳn rượu rồi. Thấy nó đang nằm, thằng Tùng không biết từ đâu chạy sang nằm cạnh ôm nó.   
- Cút ! Vừa về đã thích gọi đòn à ? Giã cho mấy cái vào đùi non, lại “kêu như mìn” bây giờ.   
Thằng Tùng ở cùng với nó, nhỏ nhất trong nhà, sinh năm 81 nhưng trông thằng này to cao, tù đầu nên vẫn ngây thơ và dại giống y như nó ngày mới lên trại. Thằng Tùng quý nó, nó cũng quý thằng Tùng nhưng lại ghét ở cái tính cợt nhả, nên suốt ngày thằng Tùng bị nó đánh. Vậy mà cu cậu vẫn đùa, đánh đau mà mặt cứ nhăn nhở; như thế mới tức, nhiều lúc đánh chán mà không trị được nó phải chơi bài nịnh: “thôi anh xin mày, để anh cải tạo” nhưng chỉ được một lúc, thằng chết dẫm lại cười đùa trêu trọc. Thằng này, lúc lọt lòng mẹ chắc nó cũng cười chứ không khóc như mọi người. Đành chịu thua vậy nhưng thỉnh thoảng cũng phải đấm mấy cái cho đỡ tức.   
- Mày ra tắt quạt để tao lên mắc điện, tối nghe đài, xong vào mà dọn cơm đi là vừa - Nó nói với thằng Tùng.   
Từ ngày có cái đài, buồng vui lên hẳn, tối nào cũng vậy, nó nằm bẹp ôm lấy cái đài, nghe những bản tình ca, thú vị như đêm nghe nhạc ở nhà vậy. Cảm tưởng như tâm hồn mình đang bay theo lời bài hát trở về quá khứ, đi tới tương lai, và chợt rơi tõm xuống trở về với thực tại là những lúc bị hết băng.   
Dọn cơm xong nó và thằng Tùng bắt đầu cầm đũa gõ vào mâm cơm bản nhạc muôn thuở: “Đói, đói, đói” theo kiểu Taczăng boy.   
Vừa ăn cơm nó vừa nhớ tới câu thơ thằng Tùng hay đọc:   
  
Chiều nay ăn bát cơm tù Cơm ăn với muối gật gù khen ngon  
  
Bôi bác quá, nói vậy chứ đũa nó đang gắp miếng chân giò. Tù bây giờ 98 rồi chứ có phải 89 đâu mà như vậy. Nhớ ngày mới lên trại, không anh em, không tiếp tế, đi làm về mệt, nó ăn cơm chỉ độc có muối với nước rau vậy mà vẫn ngon. Thế mà bây giờ, ăn uống đầy đủ, không khác gì xã hội vậy mà những lúc vẫn ăn không ngon miệng. Đúng là con người luôn luôn nảy sinh những nhu cầu, đòi hỏi vươn tới cao hơn thực tại rồi cao hơn, cao hơn nữa, và không biết bao giờ mới đủ, không hiểu sao con người lại không bằng lòng với thực tại nhỉ? Nó tự hỏi và cười:  Chắc “trời sinh ra thế!”  
Mấy anh em ngồi ăn cơm mà như đi đánh vật, mồ hôi đổ ra như tắm. Trời nóng quá, ai cũng vội cố ăn cho nhanh để còn chạy ra sân. Và nốt bát cơm, nó với cái khăn lau mồ hôi rồi chạy ra sân, phải đứng một lúc, gió dịu mát thật dễ chịu.   
Ngoài sân bọn thằng “yểng” đã trải chiếu pha chè sẵn. Anh Tuấn cầm cái đài ra, tất cả anh em vừa uống nước vừa nghe đài, nói chuyện rôm rả, hết chuyện thời tiết nóng nực, rồi chuyện công việc ở đội, lại quay sang chuyện Thắng “béo” sắp về. Thằng “béo” vừa cười vừa nói:   
- Quả này về phải bỏ thôi, còn nghiện còn chết, khéo phải ăn bám vợ thì đau lòng lắm.   
- Thôi đi ông ạ ! mày về khéo chưa được một tuần đã vào phường, có khi ở đây lấy một con “toọc” kiếm sào ruộng mà làm ăn, lần sau có vào Thanh Lâm thì không phải nghĩ.   
Anh Linh vừa nói xong cả hội cười ầm lên, Thắng “béo”  thì tắc tị chỉ biết cười cầu hòa.   
Anh em ngồi một lúc thì kẻng điểm tất cả vào mặc quần áo ra xếp hàng ngay ngắn.   
- Lại đến giờ vào chuồng rồi!   
Tiếng ai đó vang lên.   
Mọi người dường như im lặng hẳn, trong đầu mỗi người một suy nghĩ, nhưng chắc không ai vô tư mà cười trước câu nói đó. Vào buồng, nó cởi quần áo dài, nằm xuống chợt rùng mình ớn lạnh trước tiếng rít của suốt cửa. Gần hai năm trời, nó quá quen với tiếng va chạm lạnh lùng đó, nhưng nhiều lúc cảm tưởng như đó là lời nhắc nhở, trách móc, một tiếng ai oán.   
  
**7.**  Đổ bã, pha ấm chè mới, thằng Tùng bưng khay chén xuống, mấy anh em lại quây quần, ba điếu thuốc lào, dăm cọng chè già ngồi nói chuyện “úy”. Ngày ở nhà dường như chẳng bao giờ nó động vào nước chè, họa hoằn lắm mới làm một chén nhưng cũng là nước 5 nước 6, chẳng còn vị gì nữa. Vậy mà vào đây, ngồi buồn, uống nhiều thành quen một lạng chè chỉ đủ pha hai ấm là hết tiêu. Mà thật ra ở đây nước chè là lịch sự lắm rồi không thì chỉ có nước lã. Nhiều lúc nó nghĩ và cười thầm, tới lúc về nhà, một mình ngồi uống chè, hút thuốc lào, khéo người ta lại bảo: Thằng này hâm, tí tuổi mà như ông cụ.   
Chè nhạt, thằng Quế và anh Toàn vác cờ ra ngồi tỉ thí, bọn thằng “yểng”, thằng Mạnh, bố Lợi cũng lè vè ngồi xem, thỉnh thoảng lại thò tay chỉ nước nọ nước kia. Anh Toàn bị thua phải uống nước, tức quá ngồi chửi um lên:   
- Mấy thằng này ngồi ngoài xem cứ nói linh tinh, vào đánh thì toàn thua, ngồi ngoài thì chờm hớp. Đi ra chỗ khác !   
Mấy anh em ngồi nhìn, cười ồ lên. Thằng Quế còn chêm vào một câu:   
- Thôi ! cờ thấp thì nhận đi, cứ đổ cho người nọ người kia.   
Anh Toàn không chịu thua:   
- Đánh thêm ván nữa.   
- OK ! nhưng mà thua thì phải uống, đừng có bùng đấy.   
Anh Tuấn lên bật đài, lại vẫn là cái băng nhạc này. Nó và thằng Tùng thì thích nghe nhạc trẻ, vui tươi, nhưng khổ nỗi mấy ông anh lại thích nghe nhạc vàng ỉ eo.   
Tối nào cũng vậy, uống nước xong là thằng Tùng giải chăn, thẳng “yểng” hoặc thằng Tuấn “lác” lại lên tẩm quất cho anh Tuấn. Cái trò tẩm quất cũng lạ, cứ đánh nhiều, quen rồi thành nghiện, hôm nào mà không tẩm quất là không chịu được, mỏi mệt khắp người. Đúng là việc gì cứ làm nhiều là thành nghiện, mà chẳng nghiện cái gì là tốt cả, đến nghiện ăn, nghiện uống còn hại cho cơ thể nữa là. Tốt nhất là không nên nghiện cái gì cả, cứ vừa phải là ổn. Nhưng ở đời mấy ai mà tránh khỏi: Rượu chè, trai gái, cờ bạc, thuốc men. Như nó đây mới 19 tuổi đầu, hết cờ bạc lại sinh ra hút hít, chơi bời, phá phách, coi trời bằng vung, ngày tháng u mê trong khói thuốc trắng, ai nói, ai khuyên cũng không nghe, đến pháp luật nhắc nhở, cảnh cáo cũng không chừa, để rồi giờ đây ngồi sau 4 bức tường nhà giam, ân hận nuối tiếc thì cũng đã muộn. Nó chỉ còn biết cố gắng chấp nhận, sống để mà sống, sống vì tương lai, một tương lai tốt đẹp hơn những ngày u tối này.   
  
6 song sắt chắn ngang đời trai trẻ 4 bức tường giam hãm kẻ lãng du.   
  
Nó trèo lên cửa sổ tầng hai, ngồi vắt vẻo nhìn ra phía ngoài qua song sắt. Thời tiết buổi tối mát mẻ và dịu hơn ban sáng, gió thổi dễ chịu, bầu trời lấp lánh những vì sao, chắc ngày mai nắng cũng được đấy. Nó ngước nhìn, ngắm những vì sao, chợt nhớ tới lời trong bức thư của Hòa: “Đêm nay trời đầy sao quá, kìa sao chổi, Tâm hãy ước đi, người ta nói khi nào nhìn thấy sao chổi thì ước gì thấy nấy”. Nó cười, và thầm nghĩ, vì như gặp phải sao chổi nó sẽ ước, ước mình được hòa vào giữa bầu trời đầy sao và gió lộng… Nhưng không phải  qua chấn song sắt như đêm nay.   
- Làm sao mà buồn thế hả anh?   
Thằng Dũng con từ đâu tới nhẹ nhàng đặt tay lên vai nó. Nó ngoái cổ lại nở một nụ cười buồn.   
- Thôi ! về chỗ em nằm đi.   
Nó nhảy xuống sàn nhà khoác vai thằng Dũng, hai anh em đi ra đầu sàn.   
Mấy đứa đang ngồi đánh bài nhìn thấy hai đứa đi qua, cười kiểu ghen tỵ, trêu tức. Mà chúng cũng quen rồi, hầu như tối nào nó cũng lên nằm nói chuyện tâm sự với thằng Dũng, hai anh em hợp tính hợp nết suốt ngày quấn quít với nhau.   
- Sao anh vẫn để bộ mặt buồn thế. Thôi anh hát cho em nghe đi.   
Nó gác chân lên người thằng Dũng, nhắm mắt và bắt đầu hát: “Cuộc tình dĩ vãng đã trôi đi vào quên lãng, kỷ niệm cũng chỉ là cơn sóng mơ hồ…”. Đầu óc nó suy nghĩ mông lung, bây giờ đi ngủ cũng chán, mà thức cũng chẳng có việc gì mà làm cả, nằm nhiều ươn cả người. Nó quay sang véo mũi thằng Dũng, hai đứa nằm cười như nắc nẻ. Nó quý thằng Dũng nhất, thằng nhỏ mới 16 tuổi mà người cao to, giọng nói the thé như con gái, và nụ cười cũng thật dễ thương. Thỉnh thoảng nó hay trêu: “Mẹ mày ngày xưa chắc định đẻ mày con gái út ít, nên bây giờ mày mới ỏn ẻn thế này”.   
Thằng Dũng phụng phịu :   
- Thế thì có làm sao không ? Anh không thích thì thôi đừng có lên đây chơi nữa.   
- Ôi! Bây giờ lại “giá cả” mới sợ chứù. Chưa chi mặt xị ra trông như cái hố “nhà mét”.   
Thằng Dũng tức quá thọc tay cù nó, hai anh em giật người tưng tưng trên sàn, cười sặc sụa. Anh Thi đang đánh bài quay lại quát làm hai đứa mất cả hứng nhưng mặt vẫn nhăn nhở.   
Nó đổi giọng nghiêm nghị:   
- Thôi bây giờ lại chuyển sang chất trầm. Nằm yên, cấm nói đấy.   
- Anh còn mấy tháng nhỉ ?   
- Anh còn đúng ba tháng nữa. Cũng sắp về rồi, thấm thoắt cũng qua một mùa đông và hai mùa hè ở cái Thanh Lâm này rồi đấy.   
- Anh về chắc em sẽ buồn lắm… Anh về em sẽ chẳng chơi với ai nữa.   
Nó cười xoa đầu thằng Dũng và thầm nghĩ thực sự thằng nhỏ sống tình nghĩa.   
Thôi đừng buồn. Anh còn mấy tháng nữa mà đầu óc cứ rối tung lên, suy nghĩ suốt, chẳng biết về làm gì nữa. Chẳng nhẽ cứ ở nhà ăn bám bố mẹ mãi, mà lang thang vật vờ mãi cũng chẳng ra gì. Ôi ! cuộc đời thật buồn tẻ.   
Nó thở dài một tiếng rồi nhắm mắt lại nằm sấp xuống, mặt úp vào gối, im lặng. Thằng Dũng biết ý cũng nằm im, chỉ nghe thấy tiếng thở dài, chắc thằng nhỏ cũng đang suy nghĩ mông lung lắm. Nó ngáp dài một cái rồi  quay sang thằng Dũng:   
- Em dậy dải chăn, mắc màn đi ngủ đi, tầm này chỉ có ngủ thôi, nằm nhiều thì suy nghĩ lắm.   
- Ừm ! ngủ gì sớm thế.   
- Dậy khẩn trương!   
Nó thọc tay cù thằng Dũng, với tuyệt chiêu “nhất dương chỉ” này thì khó lòng mà thằng nhỏ cưỡng lại được vậy là cu cậu bật dậy mắc màn ngay.   
Nói là đi ngủ nhưng nó chỉ nằm nhắm mắt, đầu óc suy nghĩ miên man, càng suy nghĩ càng cảm thấy chán nản, mệt mỏi. 90 ngày nữa thôi, sao mà lâu vậy, giá mà có cái máy thời gian Đôrêmon thì hay biết mấy. Nó vòng ghì tay chặt thằng Dũng:   
- Chó con, sao mà mặt như cái bị rách thế hả?   
- Chẳng sao cả !   
- À ! lại “văn vở”, có gì nói xem sao.   
- Lúc chiều anh Tuấn “vuông” chửi em.   
- Ôi ! chấp gì loại tù lâu. Mà các anh có mắng gì thì đừng có cãi, em là hay cãi lắm đấy, các anh nói chẳng qua muốn tốt cho mình thôi. Hiểu không.   
- Vâng ! em cũng biết thế nhưng mà cứ thấy bực bực trong người ý.   
- Thôi ! hãy cười đi nào!   
- Đừng nói cười đi hãy nói “KONIKA”.   
- À ! chó con.   
Hai anh em lại lăn ra cười, tự nhiên chẳng còn suy nghĩ gì nữa.   
Bỗng có tiếng thằng Tùng ở dưới gọi lên.   
- Anh Tâm ơi ! về anh Tuấn gọi.   
- Chắc dưới đấy lại gây vụ gì, em cứ ngủ trước đi nhé, tí anh lên.   
Nó nói với thằng Dũng rồi chui ra khỏi màn chạy xuống dưới. Anh em đã ngồi đầy đủ cả xung quanh chậu cháo.   
- Về ăn cháo cá, mày cứ đi chơi suốt.   
Anh Tuấn vừa nói vừa đưa cho nó cái thìa. Vụ này cũng được đấy, mùi tía tô thơm phức, mỗi tội là không phải là cá quả xịn mà là cá nục khô, hấp sẵn. Vừa mới ăn cơm xong nên nó chỉ ăn được hai bát là đầy ứ bụng, quay sang làm chén nước chè làm điếu thuốc lào thì xong vụ, quanh quẩn ở dưới nhà một lúc, tầm này không còn chuyện gì để nói nữa, ấm bụng rồi thì lượn đi ngủ.   
Thằng Tùng biết ý nó, nói kiểu không thoải mái:   
- Nhà thì không ngủ, toàn đi lang chạ !   
- Kệ mẹ tao, tao thích ngủ ở trên đấy đấy, có làm sao không, đạp cho phát giờ. Đồ chờm hớp - Vừa leo lên trên cầu thang nó vừa ngoái đầu lại chửi thằng Tùng. Thằng chó con này thỉnh thoảng phát ngôn linh tinh, nghe ngứa hết cái lỗ tai, không có các anh đang ngồi uống nước thì chắc phải xuống cho vài phát vào “a lô”. Nhưng thôi, nói vậy chứ ai lại đánh nó bao giờ, dù sao cũng là anh em, nhưng tại thằng chó không biết đùa đúng lúc, cứ nhìn thấy ở đâu thì mặt nhăn nhăn nhở nhở, đánh cho mãi mà không chừa. Nhiều lúc nó đành quay lại mà nói: “Anh xin mày để cho anh cải tạo nốt chỗ dở, mày kiếm thằng khác mà đùa”. Chưa nói dứt câu đã thấy thằng Tùng cười nhăn nhở: “Nhưng mà em thích đùa với anh”. Thôi, coi như mình chịu thua vậy.   
Vòng lên sàn đã thấy thằng Dũng ngủ từ lúc nào, nó vén màn nhẹ nhàng nằm xuống. Đêm nay sao mà khó ngủ, nó thao thức mãi, suy nghĩ đủ chuyện. Không biết giờ này ở nhà mọi người làm gì. Chắc bố mẹ đang ngồi xem vô tuyến còn anh An chắc lại rủ Đông Hà đi chơi, không lại ở nhà nằm nghe đài. Nhớ ngày xưa ở nhà, suốt buổi tối, thỉnh thoảng, anh An lại rủ Đông Hà sang, ba anh em lại làm một chai 65, nướng cá hay mực lên ngồi nhâm nhi, nghe nhạc Trịnh Công Sơn, rồi anh An cùng anh Hà làm thơ, ngồi nói chuyện phiếm, lúc đó cả ba anh em đều lâng lâng, ngồi tâm sự cùng nhau tất cả, thật gần gũi. Ôi ! sao nó thấy nhớ quá vậy. Ở trong này thỉnh thoảng mấy anh em cũng tụ tập, uống rượu với măng luộc, với lạc rang, tâm sự cùng nhau về chuyện cải tạo, rồi kể chuyện gia đình, kể những ngày ngoài xã hội. Những lúc như thế nó ngồi nghe, thỉnh thoảng có ông rượu vào ngồi “chém gió”, kể chuyện tao ngoài xã hội thế nọ thế kia, thật thì ít mà bốc phét thì nhiều. Nó nghe mà cứ buồn cười. Nhưng nghe như vậy nhiều lúc cũng hay hay, chuyện thì cũng phải molife lên thì mới hấp dẫn và lôi cuốn được người nghe; biết là thằng này bốc phét nhưng vẫn thích chuyện nó kể.   
Đang mơ màng bỗng nó chợt tỉnh bởi tiếng rì rầm, tiếng cười ở đâu. Mở mắt hóa ra là thằng An Như Huỳnh. Lại cái thằng trời đánh này, đêm nào cũng thấy nó thức, ngồi lẩm bẩm nói chuyện một mình, rồi cười khanh khách như thằng điên, mà nó dở hơi thật chứ còn “như” gì nữa.   
Bực mình nó chui ra khỏi màn bước lại:   
- Con chó, mày có im mồm cho người khác ngủ không.   
- Ơ ! tôi đang đọc thơ.   
Chú bồ câu trắng ngây thơ Nó đi tìm thóc bên bồ công văn  
- Lát rồi chim nhé…   
Cốp!… Bụp!… Chát! - Nó gõ một phát vào trán, tạt tai rồi đấm thẳng vào ngực thằng trời đánh.   
- Mày lại “bơ” à ? Để tao đánh cho mày hết “bơ” luôn. Mày có im không ?   
- Có ! Có ! tôi không nói nữa.   
- Nhớ nhá ! mày để tao dậy lần nữa là mày dở luôn đấy.   
- Vâng !   
Thằng này bị bắt hai lần về tội ăn cắp hòm công đức nhà chùa nên giờ chắc bị trời hành, suốt ngày ngồi lẩm bẩm một mình. Nó vừa đặt lưng xuống chưa đầy một phút lại nghe thấy tiếng cái thằnh dở hơi, nhưng thôi, có đánh nữa cũng vậy, chấp thằng điên không ai bảo mình hay cả, mặc dù tức lộn ruột nhưng đành phải chịu.   
- Huỵch ! mày có để cho người khác ngủ không. Đứng dậy vào nhà mét mà nói.   
Nó phì cười, lại đến lượt Mùi “dê” bị mất ngủ.   
- Đúng rồi anh trói thằng điên ấy vào trong nhà mét cho nó nói chuyện với cái bể nước.   
Cú thật, khéo phải xin cho nhốt cái thằng dở hơi này sang riêng một buồng không thì một tháng 30 này mất ngủ đến 31 hôm, cải tạo làm sao được.   
Từ ngày vào đây thỉnh thoảng nó cũng bị mất ngủ và những đêm nằm chập chờn như thế này đây mới thấy đêm dài, đôi lúc ngồi dậy nhìn mọi người xung quanh nằm xếp thành một hàng dài trên sàn, mỗi người một kiểu ngủ khác nhau. Nó chợt nghĩ, ở ngoài ga Hàng Cỏ khéo cũng không đến nỗi hỗn độn thảm thương như thế này.   
Nó cứ nằm như vậy, rồi chợt mở mắt nhìn lên nóc màn. Lâu không thức bây giờ mới phát hiện ra một cái lỗ và cái vết dấu đỏ “cải tạo” vẫn mờ mờ.   
Nó nhắm mắt, sửa lại chăn đắp cho thằng Dũng, bây giờ khoảng 12 rưỡi. Lại hết một ngày cải tạo, phải cố ngủ lấy sức mai còn đi làm.   
Nó thiếp đi lúc nào không biết, trong giấc ngủ nó mơ, mơ thấy dòng sông ngay gần nhà, trên sông đám lục bình trôi lững lờ, cả dòng sông chan hòa một màu tím của hoa bèo, cái màu tím nhàn nhạt mà khiến cho người ta nao lòng. Trên dòng sông hình như có ai đó, à đúng là nó và… Hòa, cùng nhau ngồi ngắm những cánh bèo trôi … trôi mãi … Một ngày như bao ngày khác lại lặng lẽ trôi đi, thấm thoát đã gần 20 tháng như thế này nó phải sống cái kiếp của một thằng tù - sống cái cảnh “cơm cân, áo số”, đi đâu, làm gì cũng phải thưa, bẩm. Những lúc ấm ức, cay cú, tiếc thay cho dòng đời trái ngang xô đẩy, những lúc vui vẻ, tươi cười, lại được quên đi hiện tại, lại được sống một chút gì đó gọi là tự do với “tâm hồn”. Rồi những lúc buồn chán, nằm bẹp một chỗ, mắt thì nhắm mà đầu óc nghĩ miên man, nỗi nhớ gia đình như xé lòng, muốn hát cho quên đi thì sợ ảnh hưởng người đang ngủ, đành phải giở cuốn sổ, tâm sự và trút nỗi buồn với chính mình. Không biết rồi đây khi trở về với gia đình, xã hội, với bạn bè, nó có nhớ được và thấm thía những lúc buồn khổ như thế này.   
  
  Mẹ kiếp đời ơi sao mãi xa   Bể khổ làm sao mãi không nhòa   Quân tử cất bước đi chẳng được   Bóng hồng đã nhác thấy nẻo xa.  
  
  
***Ghi chú*** *: Câu chuyện (những dòng tự sự) được viết để đáp lại truyện ngắn “Có một đêm như thế ” của anh An gửi lên hồi tháng 4. Từ bé đến giờ có viết lách gì đâu, “văn dốt, võ nát”. Chỉ tại anh An bầy trò bảo viết. Vậy là ra đời “Có một ngày như thế”. Truyện đầu tay đấy. Không biết hay, dở ra sao nhưng tất cả là sự thật đấy chẳng “molife” tí nào đâu.*

**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

**Xác chị Hợi**

Chủ nhật 16/12/98   
“Hôm nay trại có xác chị Hợi! Hôm nay trại có xác chị Hợi!” “Ôi, ba tháng, mà phải bốn tháng rồi mới nhìn thấy, nghe thấy tiếng chị, chị Hợi ơi!”.  
Đó là tiếng rao, sung sướng kèm chút ai oán của thằng “Trắm đen”, buổi sáng hôm nay. Cả buồng cười ầm lên. Ông Lân “lao động” vừa lim dim mắt, ngồi kiểu bố cụ trên lan can, tay cầm nhíp nhổ râu, nói giọng khẽ khàng vẻ quan trọng: “Mẹ! Hôm nay mà thằng nào ăn tham, “chất” nó chạy thì rực người, phê hơn thuốc phiện”.   
Hôm nay ngày nghỉ nên mở cửa buồng muộn, tất cả mọi người dậy cả, ai cũng vui, sảng khoái, bàn tán xung quanh cái vụ “xác chị Hợi”, Kẻ đứng người ngồi, vài thằng lười nhác vẫn trùm chăn, chỉ thò mỗi cái đầu ra hóng chuyện. Ông An Như Huỳnh đi đi lại lại miệng tủm tỉm cười, tay đút túi quần, vừa đi vừa lẩm bẩm trong miệng: “Thịt lợn mà nướng ăn cũng được đấy nhỉ, mà phải ăn một, hai cân mới đủ. Hì… Hì”. Nó cứ lẩm bẩm như thế suốt ngày, may dạo này nó còn đỡ chứ trước kia, cả đêm cả ngày nó cứ ngồi nói chuyện một mình, tha thẩn lung tung mọi chỗ, mặc cho ai nói gì nó cứ bơ bơ lác lác. Mà nó hâm thật, cũng chẳng ai chấp nó nhưng đôi khi nó lại là mục tiêu, trung tâm của những “chuyện lạ có thật trong tù”.   
  
Thằng “Trắm đen” dường như nghe thấy An Như Huỳnh nói vậy nên đế ngay một câu xanh rờn: “Thịt nướng thì ăn hết thế đéo nào được hai cân”. Thằng Huỳnh không hiểu cái kiểu xách mé đó nên dừng ngay lại: “Tôi ăn hết, anh cứ cho tôi, tôi ăn được”. Cả buồng được trận cười đau bụng. Không khí đang rộ lên thì bị cắt ngang bởi tiếng chìa khóa mở cửa. Mọi người lục đục kéo nhau ra điểm. Không khí trầm lại một chút, vài chỗ đun nước pha chè, chỗ thì nấu mì, nấu cơm ăn sáng, vài người không có “vẹo” gì thì ngồi xem ti vi. Rồi bỗng không khí ồn ào, náo nhiệt hẳn lên, sau lời chào hàng của Tân “vẩu”: “Đội chuẩn bị lấy đồ ra đặt để chia thịt nhớ”.   
Nhìn vào buồng lúc này thì thấy ai cũng đang chạy, chẳng ai đi đỉnh đương như ban nãy cả. Mấy thằng đã chuẩn bị sẵn, tay lăm lăm con dao, lục lọi tìm đá để mài. Lâu lâu không dùng nên những con dao cùn và hoen gỉ. Nhìn xuống sân thấy một đoàn người đang nối đuôi nhau. Tân “vẩu” tức “anh nuôi của đội” đi đầu, Tâm “chột” xách thùng thịt heo sau, tiếp đến là Thi “béo” tay cầm dao, tay cầm thớt rồi một lô một lốc, mặt tươi tỉnh, mắt chăm chăm vào thùng thịt, tay cầm bo bát chắp sau đít. Sau khi ba kẻ “cái cân công lý” tọa xuống thì xung quanh họ đã hình thành một vòng vây tầng tầng, lớp lớp, nhìn vào người ta cứ ngỡ là một tai nạn nào đó xảy ra, nhưng khác cái là không khí ở đây im lặng như tờ, chỉ có tiếng dao chặt thịt của Thi “béo”. Đây là một công việc khá nặng nề, chỉ cần, phần nọ nhiều hơn phần kia một tí thôi là đã có tiếng góp ý của ai đó: “Ôi! Chỗ này nhiều mỡ quá” rồi “Eo! Miếng này nhiều lông!” lại nữa “Cái tai này mà luộc uống rượu thì hơi bị được đấy”. Mấy kẻ lại nhăm nhe khúc xương đang lọc. Nhưng họ không may bởi Tuấn “lác” - “cộ” của anh Đông đội trưởng đã xí phần xương đó để nấu cháo.   
Có tiếng ai đó tiếc nuối: “Mấy khúc xương này ninh cháo ngọt phải biết”.   
  
Tân “vẩu” bắt đầu đếm: “Đủ 42 xuất, đặt đê! ”. Mấy cái mồm từ nãy tới giờ im lặng, có nói thì cũng nhỏ nhẹ, bây giờ bắt đầu mở hết cỡ: “Cái này của tao 4 suất”. “Bát tao 2 suất Tân nhớ”… An Như Huỳnh ở đâu từ nãy tới giờ, xuất hiện với mấy cái lá keo trên tay: “Tôi một suất”. Tân “vẩu” hào phóng: “Riêng mày cho thêm miếng này, biết nghĩ nhớ”.   
Chia chác mới là giai đoạn đầu, vào các giai đoạn sau có vẻ công phu và vất vả hơn. Tiếng thái thịt, tiếng í ới gọi nhau, củi đóm xoong nồi, mắm muối. Chủ nhật thường thường chúng nó cắt gạo nấu riêng, nhưng hôm nay thì tuyệt nhiên không thấy, chỉ một vài thằng “điều kiện” cắt gạo. Chúng nó còn phải lo vụ “nồi nóng”. Tù có câu “nồi nóng chóng lại người” nên việc này được ưu tiên trên hết. Kể cả mọi hôm khác, trại cấm đun nấu, không cho mang củi vào trại. Nhưng chẳng thấy thằng nào ăn sống cả. Bất kỳ thứ gì, chỉ sợ không có mà đun chứ đã có thì bắt nó phải chín. Không có củi thì nhựa, butilen, quần áo cũ rách, rồi hòm xiểng, chẻ ra mà đun. Không cho đun dưới bếp thì chui ra sau buồng, chui vào buồng vệ sinh mà đun. Đôi khi chỉ cần chục cái đóm nứa, ngồi tại chỗ chúng đun nước vào cái lon bia vừa đun vừa uống chè. Tù thì lắm kiểu, có khi căng quá thì làm cái đèn dầu. Vừa thắp sáng vừa đun nấu, kiểu gì mà chẳng phải chín.   
Hôm nay chủ nhật thì khác, trại cho mang củi vào từ chiều thứ bảy. Ngày nghỉ được cải thiện, đun nấu thoải mái.   
Lúc này tất cả mọi việc đều để chuẩn bị cho nồi thịt, nhưng hãy cẩn thẩn hình như ông Thùy trực trại đang lừ lừ tiến vào, ông ta sục sạo khắp nơi với cái roi thép quấn trên tay, cứ thằng nào mà hở dao, kéo, bài bạc, đánh nhau lộn xộn là coi chừng, cái roi thép không nhân từ bất kỳ chỗ nào trên thân thể cả. Ông ta tiến dần vào từng buồng, ngó từng chỗ, đạp uỳnh uỵch vào cái cửa nhà mét. Một cái thùng bị đập bẹp vì để lung tung giữa buồng và bây giờ chẳng thấy ai nhận là chủ nhân của cái thùng cả. Mọi người vẫn bình thản làm việc của mình dường như chẳng có việc gì xảy ra cả. Bỗng: “Bụp,… bụp,… bụp,…”. Tiếng roi quất vào người ai đó. Lại một thằng gặp hạn. Ông Quang “ba ngơ” chui từ đâu về, tay cầm xoong, tay kia thì cầm dao mà cứ cắm đầu đi thẳng qua mặt ông Thùy. Sau một trận mưa roi nhìn vào cái mặt nó chảy dài ra mới tội làm sao. Miệng nó lắp bắp loạn xị lên: “Ông… ông, cháu xin ông, cháu… cháu xin ông, ông… ông xin… cháu… cháu”.   
Mọi người cười ầm lên, ông Thùy nghiêm khắc vậy mà cũng không nhịn được quay mặt ra chỗ khác cười. Đúng là cái thằng “ba ngơ”, tù hai “tăng” rồi mà cứ ngơ ngơ, ngác ngác, lúc nào cũng như người từ trên trời rơi xuống. Nhưng những sự việc nhỏ ấy bị gạt sang một bên để nhường cho cuộc chiến sắp tới ở dưới bếp. Cái bếp cải thiện của trại có 4 khoang, mỗi khoang kê được độ chục cái bếp, nhu cầu ấy không thể đủ. Vậy là hiện tượng quá tải xảy ra, chúng kê bếp bất kỳ chỗ nào có thể xung quanh cái nhà bếp. Và… và cái khung cảnh ở đây thì chẳng ở đâu bằng. Trời tối qua mưa ướt át, gạch đá vứt lung tung, tro lẫn với đất, bùn gặp nước trộn lẫn với nhau thành một hỗn hợp dính và đen. Các cọng rau, lạt buộc, ni lông… đủ các thứ rác được vứt ra, nhìn từ xa chúng thật đậm đà màu sắc. Mọi người bận bịu mỗi người một việc, họ kê bếp ở chỗ nào có thể và họ sẵn sàng xả thân bỏ nồi xuống, phá bếp lấy gạch để choảng nhau nếu tranh cãi nhau về một que nứa. Bầu trời hôm nay thật ảm đảm và nó càng ảm đảm hơn bởi khói bay lên mù mịt. Nhìn xuống các cái nồi thì thật tuyệt. Thập cẩm đủ thứ linh tinh chỉ để phục vụ cái món thịt. Chị Hợi hôm nay được mấy anh tù chế biến ra 101 kiểu. Nào là thịt kho đậu theo kiểu kho tàu, thịt xào hành, thịt xào xu hào, đu đủ, thịt sốt cà chua, vớ vẩn cũng là thịt kho, rồi xương hầm sắn, xương hầm cháo, xương nấu dấm măng, chỗ nào bầy vẽ thì quấn bánh đa nem, thịt băm viên, thịt kho nghệ… thôi thì đủ kiểu, mùi thơm phức, mầu mè thì phải biết. Ai cũng chăm chú triển khai món ăn của mình. Ở đây ai bảo con gái mới biết nấu ăn. Những ông tướng ở đây thì làm mọi việc, bất kể tỉ mỉ, khéo tay, chả bù ở nhà, các ông chầy bửa, chơi bời ỷ vào vợ con, mẹ cha. Vào đây thì “bắt” hết, không làm không được. Tất cả sự khéo tay, miệt mài đều dành cho cái việc chăm bẵm xác chị Hợi. Nhưng hãy cẩn thận và cảnh giác, trong môi trường này một mét vuông có tới một trăm thằng ăn cắp. Chỉ cần sơ sẩy không cảnh giác một chút thôi thì thịt mình đang kho, quay ra xin cái củi, quay lại chỉ còn cái xoong không. Hóa ra cái thằng ngồi cạnh suốt từ nãy rình rập, nó cứ mang nồi xuống trưng nước hàng, sểnh cái chỉ với tay sang trút thịt của thằng kia vào nồi nước hàng, đảo qua đã thành những miếng thịt khác hẳn. Đó là kiểu trộm cắp siêu hạng mà thường những người bị hại chỉ biết ngồi thừ người, chửi đổng một lúc rồi vác nồi về.   
  
Giờ thì nhìn qua một lớp khói dày đặc ai cũng giống ai, dụi mắt liên tục. Có thằng trước mặt một nồi bên cạnh một nồi, sau lưng một nồi, người nó cứ quay như chong chóng, đút củi bếp này, quay lại đút củi bếp kia, vừa phải trông làm sao không bị mất vừa phải nhanh tay không đồ bị cháy, sống mất ngon. Đấy vẫn còn nhẹ, có thằng “tổ lái” lâu năm, tù lâu kinh nghiệm hơn người, một mình chống lại… năm cái xoong, không cần nhiều bếp khó nhìn. Nó cứ chất một đống nứa thật to, lửa cháy như lửa trại, kê năm cái xoong xung quanh tay đũa đảo liên tục, tay kia khều bếp đẩy củi cho cháy. Vậy mà có những ông chậm chạp một mình một xoong mà loay hoay mãi như đánh vật vẫn không xong. Làm thì lâu và vất vả như vậy nhưng đến công đoạn ăn thì lại rất nhanh và đơn giản, chỉ cần gắp thức ăn ra đĩa bát bầy lên trên cái khay gỗ, mà có khi cũng chẳng phải mâm làm gì, lấy đồ ra đặt cơm đội là xong. Mươi mười lăm phút sau là chị Hợi bị chui tọt vào bụng mấy anh tù, rồi bị dạ dày nhào bóp nhiệt tình. Những mảnh sót giắt ở kẽ răng cũng không thoát, tù xỉa răng thì hơi sạch, lại thêm ngụm nước súc miệng rồi nuốt, làm sao mà phải nhổ. “Chất chác” cả đấy. Và để đầy đủ thủ tục công việc tiếp theo là uống nước chè. Khâu công đoạn này tuy ít ỏi hơn nhưng lại tiến hành lâu hơn. Dăm ba cọng chè già, mấy điếu thuốc lào, một bao thuốc lá “Hoàn Cảnh” (thuốc lá Hoàn Kiếm), họ chuyện phiếm với nhau. Mà không hiểu tù quanh đi quẩn lại chỉ vài cái chuyện sinh hoạt hàng ngày mà bàn ra tán vào, chín người mười ý, lúc thì thì thầm to nhỏ vẻ quan trọng lúc thì lại ầm ĩ như cãi nhau. Chè thì đã nước thứ tư thứ năm mà vẫn nhâm nhi được, ba bốn người ngồi uống có ấm chè mà hết cả phích nước. Cái giống chè trại thì khỏi nói, tráng đến hai nước thì đổ đi, rót thêm nước vào tới nước thứ ba mới uống mà nước như mầu cà phê đen vậy. Được cái mấy ông tù chê thì vẫn cứ chê mà uống thì vẫn cứ uống. Không khí trong buồng giờ trầm lặng, mọi người bắt đầu rục rịch đi ngủ. Một vài nhóm tụ tập cờ bạc, mấy thằng “xe cộ” thì bắt đầu chuẩn bị trước những công việc buổi chiều. Mười một giờ thì đóng cửa buồng. Ai cũng thoải mái nghỉ ngơi, trời se se lạnh nằm trong chăn thì hơi ổn, chỉ còn tiếng rì rầm, tiếng quân bài đập xuống chiếu đèn đẹt của mấy ông cờ bạc. Nói đến cờ bạc ở trong tù thì cũng lắm kiểu, điển hình nhất là đánh phỏm, chúng đánh ăn thua nhau bất kể thứ gì gọi là có giá trị. Thôi thì đủ thứ có tiền mặt đánh tiền mặt, cứ năm nghìn một hội 20 điểm, không tiền mặt thì tiền lưu ký, không có nữa thì đồ ăn đồ uống cứ thế mà quy ra, cá khô, lạc, đỗ, mỳ chính, bột canh, mì tôm, gạo nếp, chè, thuốc,… rồi đồ dùng: chăn màn, quần áo, giày dép, hòm xiểng,… có nghĩa bất kể thứ gì có giá trị là được thành giá quy đổi hết. Chính vì như vậy nên chúng sát phạt nhau cũng ghớm, đánh nhau thì bắt buộc phải tránh vì vi phạm, nhưng cãi chửi nhau thì như cơm bữa, được cái luật tù thì sòng phẳng, nợ nần phân minh. “Trong cờ bạc, ngoài anh em”. Chính vậy nên mới sinh ra chuyện trộm cắp vặt của nhau. Có thằng đánh thua hết sạch mọi thứ, còn mỗi cái quần lót và bộ quần áo lao động bẩn. Thằng được thì xông xênh đập phá. Nhưng cũng cần coi chừng, đánh bạc là vi phạm, vì vậy khi tụ tập chúng phải đóng chặt mọi cửa sổ. Chỉ cần chểnh mảng là “đi” ngay. Ông Thùy và ông Minh đi kiểm tra, “chân mèo” hơn tù. Ông ấy chỉ cần nhẹ nhàng nghe ngóng từ bên ngoài, biết được là vòng ra sau buồng, trèo lên lan can, giật mạnh cửa sổ “ộp” ngay hội cờ bạc. Sau đó là mấy tên biết phận, nộp bài, giấy bút ghi điểm, chờ mở cửa buồng, lầm lũi đi ra chờ xử lý. Việc này quá nhanh, phủ đầu là mấy chục cái roi thép quấn khắp người, sau đó lại thêm độ hơn chục cái gót cửng mũi giày. Cuối cùng là cái biên bản vào kho an dưỡng. Ôi! Trời lạnh thế này vào kho mới hối hận, quần áo lót nằm sàn xi măng, chân cùm chặt xuống sàn, mỗi ngày hai quả cơm nắm với muối bằng đúng viên bi-a. Trời ơi! Biết vậy thì đừng có cờ bạc.  
   
Nhưng hôm nay, hội này có vẻ trôi chảy, mọi việc diễn ra âm thầm, chúng tiếp tục sát phạt nhau đến tận lúc mở cửa buồng. Mọi người lại tiếp tục cái công việc của buổi sáng, củi đóm, xoong nồi. Nhưng thịt phát buổi sáng, “chiến” hết rồi nên buổi chiều lại “trở về với cái máng lợn”, rau bẩy món và sắn bẩy món, chỗ nào điều kiện thì vẫn tích lũy được ít thức ăn còn mấy ông “nhân dân” thì vẫn sắn xào, sắn nấu canh. Đấy là những thằng còn biết xoay sở chứù nhiều ông thì gia vị, muối trắng triền miên. Tù khổ là nhiều chứ sướng là mấy. Tuy vậy cái bếp trại buổi chiều vẫn đông vui như thường. Cảnh tượng vẫn hỗn độn, bừa bãi, lửa vẫn cháy bùng bùng và khói vẫn cháy nghi ngút. Ông Ninh căng-tin hôm nay ế thịt nên đi chào hàng mời mọc khắp trại. Nhưng những thằng có tiền có điều kiện thì đã có đủ, còn những thằng thiếu thì lại không có tiền. Mặt cậu ta chảy dài ra, buộc phải đi dí “quả tịt” này cho mấy thằng anh em, lấy giá rẻ đi chút ít.   
Mấy ông “thi đua”, “trật tự” thì suốt từ sáng đến giờ toát mồ hôi giữ trật tự ở bếp cũng như ở khắp trại. Ông Lương già “văn hóa” tay chắp sau đít, mồm oang oang chửi mấy thằng vứt rác linh tinh, hay cãi chửi nhau. Chỉ có một số người là đỉnh đương, ngày nghỉ là ngày họ đi chơi, thăm nom anh em ở trại, mỗi chỗ ngồi một lúc, về nhà lại đọc báo, xem ti vi, đến bữa thì ăn, đến giờ thì ngủ. Đó là loại tù “điều kiện”. Nhưng số này cũng hạn chế không nhiều. Nói chung mọi việc buổi chiều dường như lặp lại những công việc của buổi sáng. Khác cái là không sôi động, nhộn nhịp bằng, dù sao thời gian của ngày nghỉ cũng gần hết. Đến tầm phim văn nghệ chủ nhật thì một số còn bận một chút ít việc còn hầu như mọi người thư giãn ngồi xem phim, lúc này những lời bàn tán chỉ xoay quanh diễn biến của bộ phim. Có khi họ còn cãi nhau về những sự việc trên phim nữa. Hết phim cũng xế chiều, mọi người đi ăn cơm, chỉ có một số là chờ anh em hay có việc gì đó nên chờ điểm xong mới ăn. Thời gian về chiều trời mùa đông nhanh tối, mới 5h30 mà đã nghe thấy tiếng kẻng điểm. Chúng nó chạy loạn xị từ buồng nọ sang buồng kia, gọi nhau í ới, người lấy quần áo mặc, kẻ chạy đi xoay ấm chè, ít thuốc lào cho buổi tối, đứa thì đang bận dở phích nước, nồi cơm. Những đứa sinh hoạt khác buồng thì cuống lên và nốt bát cơm chạy vội về buồng, mồm thì lẩm bẩm: “Mẹ! Vẫn còn sớm mà đã điểm”.   
  
Điểm xong, vào tới buồng là khung cảnh như ở ga Hàng Cỏ thời năm 85 vậy. Kẻ đứng, người ngồi, vài thằng ngồi trước ti vi, mấy quẫy tụ tập chè tụng dăm ba câu chuyện phiếm, một nửa buồng nằm ngổn ngang kẻ quay ra, người quay vào, có đứa nằm ngang, một vài cái màn đã được mắc lên. Mấy ông “xe cộ” thì lượn như “xit ta”. Hội cờ bạc bắt đầu mở sới ở cuối sàn trên chỗ Nam Cao. Chúng âm thầm sát phạt, mấy thằng ngồi ngoài bình luận chỉ chỏ, kiêm luôn vụ bảo kê sới, mỗi thằng trông một cửa sổ phòng bị “ộp”. Trong buồng bây giờ đang diễn ra một cuộc tranh cãi muôn thuở bất phân thắng bại giữa cái ti vi và cái đài “Milk” của anh Đông. Gọi là cái đài “Milk” vì nó chẳng qua là cái phôn, anh Đông làm cái loa nhỏ bỏ vào trong hộp sữa hiệu “Milk” bịt khăn mùi xoa ở đầu, thêm cái nắn dòng là tiếng hát trong băng réo rắt, mỗi tội tiếng của nó bị méo mó, rè rè nhưng còn hơn là không có. Cứ thế tiếng ca sĩ Mạnh Đình của đài “Milk” và tiếng phát thanh viên Kim Tuyến của đài VTV3 cãi nhau, thành một thứ âm thanh “tuyệt hảo” cộng với tiếng rì rầm của mấy anh tù, mạnh ai nấy nói. Một bản hòa tấu của buồng giam số 4.   
Đêm xuống, bầu trời Thanh Lâm càng thêm giá lạnh bởi lớp sương rơi ngày càng dày đặc. Không khí trong buồng giờ bắt đầu trầm xuống, mọi cuộc vui, những câu chuyện tàn dần. Chút tàn dư còn lại của xác chị Hợi là cái mồm đầy râu bóng nhẫy của An Như Huỳnh. Giờ này là giờ nó ăn đêm, tất cả cơm canh, đồ thừa của các quẫy cho, nó “bắt” hết, ăn còn thừa để đêm, thừa nữa thì sáng mai. Bây giờ là mọi người trở về với cái riêng tư của mình, họ nằm sát vào nhau ngủ một cách an lành kết thúc một ngày nghỉ và chuẩn bị cho một ngày cải tạo mới. Không biết trong giấc mơ đêm nay, họ thấy gì, mà chắc họ mơ một chút về gia đình, một chút về công việc và hình như họ lại nghe thấy tiếng kêu “eng… éc… eng… éc…” của chị Hợi.   
  
\* Sông núi ơi bây giờ ta mới biết Mộng giang hồ đã giết chết đời ta

**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

**Thằng dở hơi**

   Hắn đi đi lại lại, tay đút túi quần, miệng lẩm bẩm :   
- Cô Toanh, con lại là Toành. Hì … hì, hay thật !   
- Ờ, mà cũng giống nhau nhớ. Toanh huyền Toành, khác mỗi cái dấu, hí … hí …   
Cứ thế, hắn vừa đi lại vừa lẩm bẩm một mình. Mọi người trong buồng đã ngủ yên sau một ngày cải tạo mệt mỏi. Chỉ còn hắn là còn thức. Mà hầu như đêm nào cũng vậy, một tháng 30 ngày thì có đến 31 ngày mồm hắn hoạt động liên tục. Suốt ngày hắn tha thẩn nói chuyện một mình, có chăng là bầu bạn với lũ chuột cống đi ăn đêm.   
- Ơ, mẹ nó tự nhiên chưa kìa ! Đấy, lại nhẩy … Hí … hí … ôi, chạy rồi ! hí hí ..   
Mọi người ở trại ai cũng bảo hắn bị dở hơi. Mà chẳng biết hắn bị dở hơi từ bao giờ nữa, chỉ biết từ ngày lên cái trại trại này hắn đã như vậy. Mọi người ở trại, từ cán bộ đến phạm nhân, chín người mười ý ; kẻ thì bảo hắn “ba ngơ cầm tinh con giả vờ” , người thì nói hắn bị “ẩm IC thật”. Nhưng có một điều ai cũng phải công nhận là hắn rất thích khác người. Hễ ai làm gì là hắn làm ngược lại. Lúc người ta ăn thì hắn đi ngủ, lúc người ta ngủ, nghỉ thì hắn lại dậy, ăn uống ; người ta hỏi chuyện hắn thì hắn chẳng nói gì, chỉ nở một nụ cười duyên rất e thẹn. Nhưng không ai hỏi, chẳng ai nghe thì hắn lại nói, lại lẩm bẩm. Lúc người ta làm việc thì hắn vật vờ, chạy lung tung, đội trưởng nhắc nhở, hắn kêu toáng lên, chửi đổng bừa bãi; đánh hắn thì hắn chạy. Mà đúng ra chẳng ai muốn đánh hắn làm gì, chấp thằng điên không ai bảo là hay cả. Nhưng có nhiều lúc không thể kiềm chế được, bắt buộc phải chấp hắn tí ti. Lúc đầu là mắng chửi, không xong thì đánh, đánh đến chán tay mà hắn vẫn chứng nào tất nấy. Có hôm mấy thằng nóng tính còn lôi hắn vào nhà vệ sinh trói chặt vào bể nước rồi đóng cửa lại cho hắn thoải mái tâm sự với cái bể. Nhưng than ôi, cái thằng trời đánh , hắn nói suốt ngày suốt đêm mà không mỏi mồm ; dường như hắn nói để lấy thành tích vậy. Cuối cùng đánh hắn nhiều vẫn không có tác dụng, chỉ tổ đau tay, mọi người quay sang van nài hắn. Nhưng nói với hắn như nói với cái Tivi vậy, mình chỉ được nghe chứ còn nói thì vô nghĩa. Vậy là chỉ còn biện pháp cuối cùng … kệ xác hắn.   
Đi lại chán chê, hắn quay về chỗ và nằm co mình, toàn thân nổi gai ốc. Nhìn kỹ thì giờ hắn chỉ nằm hết nửa chiếc chiếu. Đêm nay sương rơi nhiều quá, gió lạnh đáo để. Mọi người ai cũng đắp chăn ngủ cả, chỉ có hắn là thu lu một mình, hắn không có chăn, bộ quần áo duy nhất mặc trên người thì rách tả tơi. Cái quần xẻ tà cả hai bên, cái áo phông màu xanh thì rách lỗ chỗ. Người ta thì nằm trên sàn chăn ấm nệm êm, nhưng hắn vốn khác người nên trải chiếu xuống mà nằm dưới đường đi, đúng chỗ gió lùa. Đúng ra mọi người cũng thương tình cho hắn chăn chiếu, quần áo tử tế. Nhưng hễ cho cái gì là y như rằng hôm trước hôm sau hắn vứt ngay. Có người bảo trời hành hắn, có lẽ cũng đúng thật. Hắn có hai tiền án thì cả hai đều là tội ăn cắp hòm công đức nhà chùa, có lẽ bây giờ hắn bị trời phạt. Tên hắn là An Như Huỳnh – cái tên nghe đã khác người – quê ở Thanh Hóa nhưng hắn chuyên lang thang ở Hà Nội trộm cắp vặt…   
Bây giờ thì hắn bắt đầu ngồi dậy, hai tay ôm đầu gối, đầu gục xuống. Không biết hắn suy nghĩ gì nữa. Nhìn cái bộ dạng của hắn thật tức cười : cái đầu thì trọc lốc, không biết thằng nào cạo đầu cho hắn, trắng hếu ở sau gáy còn đằng trước thì trổ trái tim. Người ta bảo “mày râu nhẵn nhụi” nên hắn cạo râu ria sạch sẽ, cả lông mày hắn cũng cạo nốt. Trừ có hai chùm lông mũi là hắn để dài … tới mép trên. Đó là mốt mới và cũng là đặc điểm thể hiện tính khác người của hắn…   
Và hắn tiếp tục “mở máy” :   
“Con bồ câu trắng ngây thơ   
Chú đi tìm thóc quanh bồ công văn”   
- Hì … con chim, lại đi ăn thóc… ở cái bồ… hí … hí..   
Bỗng … R … ầ … m …   
Thằng Quang “ba ngơ” nằm trên sàn thò tay cầm cái gối nện thẳng vào đầu hắn.   
- Mày có im để tao ngủ không? Thích vỡ “alô” hả !   
- Ơ ! Anh này hay nhỉ, tôi đang đọc thơ mà !   
- Rầm … rầm … Đọc này … đọc này …   
Hôm nay Quang “ba ngơ” dữ dằn thật.   
Bỗng thằng trời đánh hắn đứng dậy, chạy thẳng ra cửa sổ “be” ầm lên :   
- Ối giời ơi ! Tôi có làm gì đâu sao anh lại đánh tôi! Ối giời ơi !   
Đến lúc này Quang “ba ngơ” tái mét mặt, chạy ra kéo hắn vào :   
- Thôi, thôi ! tao xin mày … mày cứ ngồi mà nói, cứ nói đi. Tao sợ mày rồi !   
  
Nghĩ mà thương cho cái thằng “ba ngơ” , đã dát chết lại còn bày đặt dọa dẫm, gặp đúng cái thằng dở hơi nó lên cơn. May mà hắn kêu còn nhỏ, chứ để ông cán bộ gác đêm nghe thấy thì chắc phải ăn mấy cái dùi cui. Mà thằng “ba ngơ” nó ngại cũng phải, cái thằng dở người như vậy, cán bộ người ta cũng chẳng buồn chấp làm gì, đôi khi còn phải bênh hắn cho qua chuyện…   
Hắn cứ dở dở hâm hâm như vậy, chả ai buồn động chạm tới hắn, coi như đó là một điều tất yếu, không thể thay đổi. Nhưng ai cũng nhầm. Bởi có một sự kiện xảy ra phá vỡ cái tất yếu ấy.   
Hôm đó, tiết trời mùa đông, khoảng 5h chiều đội đi làm về. Xe ô tô vừa đỗ lại thì thấy một bà già chừng 60 hay hơn gì đó chạy tới ngó ngang ngó dọc. Có lẽ bà ấy tìm người nhà. Bà ấy cứ đứng khóc và gọi “con ơi !”. Việc này thường xuyên xảy ra ở đây nên mọi người cũng chẳng để ý. Mãi tới lúc bà ấy chạy tới kéo tay hắn, tất cả sững người ngac nhiên : “An Như Huỳnh mà cũng có người nhà lên thăm à ! Kinh nhỉ !”   
Vậy mà cái thằng trời đánh, hắn chẳng nói chẳng rằng lầm lũi đi thẳng ra bờ ao. Bà già thì đi theo ôm chặt lấy hắn : “Con ơi .. con .. mẹ lên thăm con đây này” rồi bà chợt nhớ ra điều gì, quay lại xách cái túi cói, mở ra ở trong là một mớ quàn áo cũ, bà ấy lục ra lấy một cái bánh nếp đưa cho hắn. Hắn vẫn lừ lừ cầm cái bánh bóc ra ăn ngon lành. Bà già ngồi cạnh nhìn hắn. Bà vẫn khóc và nói :   
- Con có khỏe không? Sao con không về nhà mà cứ lang thang để người ta bắt, khổ người ra.   
Hắn chẳng nói gì. Mãi tới lúc ăn xong cái bánh, hắn mới ngẩng mặt lên cất tiếng :   
- Ai bảo u lên đây ?   
- Mẹ đi tìm con, công an người ta bảo mẹ là con ở trên này, thế là mẹ đi.   
Bà già vẫn nức nở. Còn hắn vẻ mặt lạnh tanh, tức tối nhưng dường như là để che lấp đi một cái gì đó. Rồi bỗng nhiên hắn quát ầm lên :   
- U đi thế này, đang mùa vụ, ai ở nhà ? Thôi u về đi. Đừng có mà lên đây đấy!   
Hắn quay lại, bước thẳng vào cổng trại, để lại bà già đứng sau lưng khóc, chẳng nói được câu gì. Mọi người ai cũng thương bà, đường xá xa xôi, tuổi già sưc yếu mà vẫn lặn lội lên đây. Vậy mà cái thằng trời đánh … Ai cũng cảm thấy tức hắn, vài thằng quay sang chửi hắn   
- Thằng chó này, sao lại đuổi bà ấy về. Con chó, đạp cho phát bay xuống ao bây giờ !   
Bà già thấy vậy đứng thanh minh cho hắn   
- Đừng, các chú đừng làm gì em nó. Nó bị thần kinh, nó bị bệnh từ ở nhà đấy. Con ơi … con !   
…………   
  
Từ dạo ấy, đột nhiên hắn thay đổi tính nết, ít nói ít cười, làm ai cũng mừng. Hằng đêm hắn vẫn thức nhưng hắn không đi lại lẩm bẩm nữa mà ngồi yên một chỗ. Ai hỏi, ai nói gì hắn cũng chẳng nói, có cho gì thì hắn lấy. Dường như hắn chẳng còn hâm tí nào. Người thì  bảo, hắn như vậy là chẳng qua trời lạnh, thức đêm lải nhại chịu sao được, buộc hắn phải nằm một chỗ. Có người lại bảo đó là do tình mẫu tử; mẹ hắn quan tâm lên thăm, tác động tới tinh thần của hắn nên hắn mới trở nên như vậy.   
  
Còn hắn, hắn vẫn lầm lũi chẳng nói gì. Hằng đêm hắn vẫn ngồi một mình, thỉnh thoảng hắn lại giở cái túi cói của mẹ hắn ra. Hắn ngắm nghía mân mê cái túi. Đôi mắt dài dại trắng dã trước kia bây giờ cũng thay đổi. Nó chuyển màu thành màu đỏ …

**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

**Những dòng nhật ký**

   **30 Tết 97**“Lại một mùa xuân buồn xa xứ lạ…” nó nhớ lại lời một bài hát cũ.   
Đêm nay khác đêm 30 năm ngoái ở Hỏa Lò, vui hơn. Nhưng nỗi buồn nhớ đêm nay sao mà da diết vậy, một tết nữa xa nhà. Tết năm nay có mỗi mẹ và anh An ở nhà, chắc buồn lắm. Còn bố và nó, mỗi người một nơi và cùng chung một nỗi buồn xa xứ…   
.....  
**Ngày 30 tháng 10 năm 98**  
Hôm nay, chủ nhật. Chỉ muốn ngủ một giấc thật dài cho đã đời bù cho những ngày phải dậy sớm. Nhưng không hiểu sao, dường như đã quen giấc nên nó dậy sớm như ngày thường, chạy ra cầu thang tập thể dục, ke vài cái cho đỡ mỏi. Mà dạo này lại có triệu chứng đau lưng trở lại…   
… Chỗ nó lại mới chuyển sang buồng 5, từ khi anh Tuấn lên làm đội phó đội 9. Sáng đánh răng xong nó chạy sang buồng, ngồi hút điếu thuốc, có mỗi anh Tuấn ở dưới, anh Toàn thì ngồi trên sàn cùng anh Hùng chạy “tàu” đun nước, anh Thành và thằng Quế thì lo cắt gạo. Mỗi người một ngả, nó ngồi giở tờ “An ninh thế giới” ra đọc …   
… ăn sáng xong nó leo lên sàn, giở sổ ra chép bài hát, suốt cả buổi sáng chờ tới lúc ăn cơm trưa. Thằng Dũng sang gọi về đi ngủ. Chưa kịp ăn cơm đã đóng cửa buồng, đành ngủ lại bên này. Mà cũng đành để thằng nhỏ về một mình cả tuần chỉ có một ngày chủ nhật đầy đủ anh em quây quần, nên nó ở lại ngủ, chơi với mọi người. Nhưng lòng nó vẫn thấy buồn.   
Ăn xong nó ngủ một mạch tới 4 giờ chiều. Chỉ kịp tắm, ăn cơm chiều xong là điểm. Lúc về lấy quần, qua buồng mới thấy đông đông ở cửa sổ, hóa ra là thằng mới pêđê, làm trò, hát hò buồn cười đau cả ruột …   
… Tối về buồng, nhìn lại chỗ tự nhiên thấy trống vắng. Trước kia anh Tuấn còn ở đội anh em đông đủ quây quần, vui vẻ giờ nhìn thấy ảm đạm và u sầu quá. Chưa tối mà đã mấy cái màn mắc lên ở hai góc. Nó ngồi uống nước với anh Hiên rồi cũng tìm đường đi ngủ. Chả buồn xem phim ảnh gì cả.   
  
**Ngày 31 tháng 10 năm 98**Sáng nay đi làm, tự nhiên trời lạnh, gió mùa đông bắc về. Đứng ở trên đồi mà người nó run lên, hai tay tê cứng.   
Đi làm thông tầm nên buổi trưa ăn cơm xong chỉ kịp chợp mắt một lúc, nó và thằng Dũng trải chiếu ngay đống rơm, dưới gốc mít ngủ. Buổi chiều làm chưa hết giờ thì không còn đất, cả đội nghỉ sớm; nó và anh Hiên kiếm củi ngồi sưởi đợi mãi mới thấy ô tô vào đón.   
Lúc về ngồi trên ô tô, cả đội đứa nào môi cũng thâm xì vì lạnh. Đang về thì bị một nàng tầm 40 ra chặn đường, đứng như kiểu “bố đéo sợ ai” ngay trước mũi ô tô. Hóa ra lúc đánh xe vào ông Phụng lái xe làm đứt dây điện nhà người ta. Lại gặp phải một nàng “hiền quá” cứ làm toáng lên bắt anh em xuống kéo dây lại mới cho đi, lại thêm mấy ả nữa trong nhà chạy ra gào như cha chết. Ông Phụng cũng chẳng vừa, nói nhẹ không ưa, cái tầm 5 giờ kém rồi, bảo anh Đông xuống lôi cái cột điện vào lề đường xong cứ thế là ông ấy rồ ga cho xe chạy qua. Kẹt cái, mấy mụ cứ ôm bừa không cho anh Đông lên xe. Cả đội cứ cười ầm lên “anh Đông lãi rồi, cứ ôm lại là nó phải bỏ ra đấy”. Mãi sau ông Phụng xuống dàn xếp mới về được, đã thế lúc ra gần đường xe lại làm đứt thêm cái dây điện nữa. Nghĩ mà buồn cười.   
… Về trại nó chạy sang buồng 5 định lấy quần áo ấm về mặc, thấy anh Thành ngồi ôm bụng kêu đau dạ dày…   
Tối về buồng ăn cơm xong nó trèo lên sàn trên lại gặp thằng Dũng kêu đau đầu… Ôi ! không biết hôm nay là ngày gì lắm người kêu đau thế… mà… nó cũng đang thấy… đau lưng… “chán cuộc đời mà ghét những mơ”. Nó kêu lên một câu như vậy rồi trùm chăn đi ngủ.   
  
**Ngày 2 tháng 11 năm 98**Sáng nay nó đang ngồi nhổ cỏ may ở đôi tất thì thấy thằng Tĩnh ở đâu chạy vào, vừa tắm xong nên quần vẫn ướt.   
- Ơ ! mới ra à ?   
Nó chỉ kịp hỏi như vậy   
- Ờ ! hôm nay tôi về.   
Thằng Tĩnh vào kiên giam hơn tháng nay, sau vụ cầm kéo đâm thằng Hậu “hói” mọi người đều nghĩ thằng Tĩnh xử thêm. Số nó cũng đen mà cũng may. Kiên giam hơn tháng người cậu ta gầy và xanh. Nhưng cũng may là không bị xử. Hôm nay có cả thằng “iểng” về cùng. Hai thằng về có bạn, đi đường đỡ buồn.   
Nó thấy mừng cho thằng Tĩnh, dù sao hai đứa lên trại cùng ngày, ở cùng nhau gần nửa năm. Cũng thân nhau, nên nó hiểu và thông cảm nhiều với thằng Tĩnh. Mong sao cho hắn về giữ gìn, bỏ cái tính nóng nảy và kiểu sống bất cần, không suy nghĩ chín chắn trước khi làm. Mà thằng này tù nhiều, quẫn và hâm hâm giống anh Hùng “bạch tuộc”.   
  
**Ngày 03 tháng 11 năm 98**  
Hôm nay có tới 11 thằng lính mới về đội, tổng số đội lên đến 52. Một con số kỷ lục. Thằng Tuấn “con” ở gần nhà cũng về đội. Mấy tên lính mới ra đội làm mệt “kêu như mìn”, tay toạc hết lớp da. Nghĩ cũng tội chúng nó, mới giam cứu ra gặp đúng chiến dịch, lại thông tầm, chiều về mặt thằng nào cũng bạc mặt. Đã vậy làm với lính cũ bị giục, các cậu cứ cuống lên, chắc sợ bị ăn đòn. Nó thỉnh thoảng quay xuống động viên thằng Tuấn “con” và phải nhắc nhẹ ông Tuấn Anh làm cùng : Ông “cá ngão” ơi ! ông làm cùng “con vợ” tôi, ông bảo cho người ta làm, đừng thúc nó nhá.   
Chiều về cả đội được một bữa ngồi ngắm trời mây, rừng núi. Nghỉ từ 4 giờ mà phải đợi tới 6 giờ ô tô mới vào đón. Cả đội ngồi, nằm la liệt trên bãi cỏ, thỉnh thoảng gặp một đoàn “gà mái” đi qua lại ý ới trêu chọc. Đợi xe lâu quá thằng nào cũng mệt và đói.   
Xe về tới trại thì đã 6 giờ 30 phút, điểm trại từ lâu rồi. Nhìn trại vắng tanh, ánh đèn cao áp chiếu xuống sáng rực một vùng, xung quanh là bóng tối và rừng núi, tự nhiên nó rùng mình, ớn lạnh.   
Ngày 4 tháng 11 năm 98   
Còn hai ngày nữa là thằng Quế về rồi, 20 ngày sau đến lượt thằng Tùng rồi đến nó và anh Toàn. Dần dần cả quẫy mấy anh em về hết, còn mỗi anh Tuấn và anh Thành, anh Hiên ở lại…   
Đợi hai hôm rồi, hôm nay mới nhận được quà của mẹ gởi. Nó ngạc nhiên khi ban Đức đọc tên nó có bưu phẩm. Cứ nghĩ dì Mai gửi ra chứ không phải của mẹ gửi. Gần về rồi nó không muốn phiền đến gia đình. Nhận được quà nó thấy thương và nhớ mẹ quá…   
  
**Ngày 5 tháng 11 năm 98**  
Sáng điểm xong nó chạy ra gốc keo nâng tạ, đến tháng nay sáng nào cũng vậy nó chăm chỉ tập tạ cho nó khỏe cũng đỡ mệt mỏi, mà tỉnh ngủ.   
Mặc quần áo, đi giầy xong nó sang bên anh Tuấn, ngày thường có mỗi buổi sáng để gặp các anh, chiều về chưa kịp làm gì, vừa tắm xong đã nghe thấy kẻng điểm, nghe thấy mà tức lộn ruột. Suốt ngày bận rộn, cấp tập.   
… Đêm nay, tự dưng nó tỉnh ngủ giữa chừng, xuống dưới ngồi hút điếu thuốc lào, quay lên nhìn thấy thằng Dũng vẫn đang ngủ ngon. Hôm nay 16-17 âm gì đó, trăng tròn và sáng quá. Có tiếng gà gáy báo canh. Thôi phải cố nằm ngủ thêm giấc nữa, giữ sức mai tiếp tục chiến đấu.   
  
**Ngày 6 tháng 11 năm 98**Hôm nay nó nhận được thư của anh An ở ngoài đội. Buổi trưa nằm nghỉ đọc và thấy buồn cười. Anh An nói bố dạo này về nhà không có việc gì làm, nhiều chuyện làm cho bố phải suy nghĩ nên bố trở nên khó tính, nhiều lúc làm anh An khó xử. Nó hiểu nhưng không biết lúc về gặp cảnh như vậy có chịu được không. Ngày mai thằng Quế về nên buổi chiều anh Tuấn gửi đồ ăn, chè thuốc cho anh em liên hoan. Có tí “méng” ba bốn anh em mỗi người một ngụm, ăn xong ngồi uống nước. Nó đang định đi ngủ thì lại họp đội bầu đội trưởng, xong lại sinh hoạt buồng, ngồi nghe anh Tuấn “Đà Nẵng” quán triệt đi quán triệt lại mỏi hết cả lưng, uống hết cả ấm chè mà vẫn chưa xong. Đúng là tù lắm chuyện.   
  
**Ngày 7 tháng 11 năm 98**  
Sáng ra lượn sang chỗ anh Tuấn thấy anh Hùng và anh Toàn đã pha chè rồi. Nó chỉ dám uống vài ngụm cho tỉnh ngủ chứ uống nhiều, tí nữa đi làm “xoáy” thì “thôi rồi”. Mấy lần nó bị dính quả vụ chè đặc buổi sáng rồi nên bây giờ ngại lắm.   
Thằng Quế hôm nay về nên chạy lung tung chào anh em ở trại. Anh Tuấn và anh Toàn thì viết thư nhờ nó nhắn về nhà hộ. Nó định viết thư về cho nhà nhưng ngại viết quá nên thôi, mà còn có mấy chục ngày nữa viết cũng chẳng giải quyết vấn đề gì.   
… Buổi trưa, vừa ngả lưng một lúc đã thấy ông Bốn hô dồn đội, ức nổ mắt mà đành phải chịu, mấy ngày nữa đành phải cố chấp nhận vậy, tù biết làm sao được.   
  
**Thứ bảy, ngày 8 tháng 11 năm 98**  
Một ngày cải tạo mới, vẫn nhàm chán như bao ngày khác. Sáng ra nó cố dậy sớm ke vài cái ở cầu thang, tỉnh ngủ rồi, xuống hút điếu thuốc lào, chờ điểm.   
Hôm nay thứ bảy nên anh em đội ai cũng cố gắng làm nốt ngày cuối tuần. Quả đồi rộng như vậy mà cũng gần hết, cố mãi mà vẫn không xong nổi, vậy là phải về muộn. Đã thế lúc về lại gặp con mụ nó gửi gần một xe củi, mọi người không còn chỗ để đứng, phải leo hết lên thành xe. Về tới trại, chưa kịp làm gì, nó sang tìm cái phích bên anh Tuấn để mang về, tìm mãi mà chẳng thấy đâu mà cũng chẳng có ai để hỏi, cái tầm về muộn, bực mình nó về buồng đi tắm. Càng nghĩ càng thấy cú, ngày cuối tuần mà còn bị om tới giờ này mới về.   
  
**Ngày 9 tháng 11 năm 98**  
Chủ nhật, được ngủ một bữa béo cả mắt. Ngồi xem phim một lúc mới điểm. Đánh răng xong, chạy sang anh Tuấn đã thấy đông đủ mọi người đang tụ tập uống nước. Hôm nay nó thấy vui vui, chả biết tại sao nữa. Tiết trời thu, gió thổi nhè nhẹ, lấy tay xoa lên mặt thấy giáp giáp. Bắt đầu nẻ rồi. Anh Thành mua đồ ăn về. Nó và thằng Tùng đang ngồi thái thịt thấy anh Thành đưa vội vàng cốc rượu.   
- Hai thằng uống nhanh lên, không tí nữa bọn nó uống hết đấy.   
Nó vừa cười vừa làm một hơi nửa cốc rồi đưa cho thằng Tùng. Vẫn chẳng bõ bèn gì nhưng còn hơn là không có. Hôm nay, nó và thằng Tùng đích thân xuống bếp, điều khiển vụ đậu kho thịt và măng xào rồi nấu canh. Mọi hôm có khi nào nó lại xuống bếp, hôm nay phải thử xuống xem mình nấu có ngon không chứ để cho mấy thằng giúp việc nó nấu chẳng ra cái gì cả. Ăn bực cả mình. Được cái lên mấy ông anh ăn khen nức nở. Mấy thằng cùng đội xuống bếp nhìn thấy nó cứ trêu.   
- A ! Tâm hôm nay xuống bếp thì biết đấy.   
Nó đáp dửng dưng.   
- Tự làm khắc sướng.   
Chiều ngủ dậy nó bật đài. Băng này hay tuyệt, phải nằm nghe hết mới được. Tự nhiên vớ đâu được cái băng “mười bài không tên của Vũ Thành An”, chắc anh Hùng mượn ở đâu về. Càng nghe càng thấy khoái nhưng mà buồn buồn. Nó nghĩ vậy và tắt đài, mặc quần áo lượn đi chơi.   
  
**Ngày 10 tháng 11 năm 98**  
Hôm nay ra đào rãnh mía, buổi sáng xong thì hết việc, buổi chiều được nghỉ lâu hơn.   
Đợi mãi mới nhận được việc, tưởng gì hóa ra đi phát quang cái nghĩa địa của tù ở trại chôn gần bệnh viện để người nhà lên nhận mộ. Cả đội có mỗi 3 con dao còn đâu toàn là cuốc với xẻng, vào phát toàn cây gai thằng nào cũng kêu oai oái toạc hết cả tay chân. Vào gần giữa bãi thì toàn cây to và dây leo chằng chịt, thấy cả mộ mấy thằng mới chết ở cùng trại chôn ở đó. Nó cứ thấy ghê ghê, né sang bên rìa. Ngọc “béo”, Mùi “dê” và Tân “vổ” mỗi thằng một bó hương đi cắm từng mộ. Nó nghĩ mà sởn gai ốc, bao nhiêu là mộ. Tù tội chết cũng chán, một tấm bia gỗ mục khắc tên và quê quán mờ mờ, chấm hết; cây cối, cỏ dại mọc um tùm xung quanh. Than ôi, sao giờ nó cảm thấy sợ hãi cảnh tù đầy, chín người mười bệnh, chết đi cũng chẳng để lại gì cho người đời nhớ cả.   
  
**Ngày 11 tháng 11 năm 98**Hôm nay tưởng đã thoát được quả thông tầm, sáng ra thấy ông Luật bảo đi lấy đồ và mấy cái ky, tưởng khênh đất ở gần trại. Lúc sau thấy ông Bốn phát biểu một câu, nghe mà nản lòng.   
- Thôi dồn lên xe đi !   
Lúc này nhìn mặt thằng nào cũng ngắn tũn.   
- “Chán cuộc đời mà ghét cái ô tô”   
Nó thốt lên một câu rồi chậm chạp trèo lên xe.   
Đã thế lại đi làm xa vào tận Thượng Ninh cách trại 9-10 km. Sáng, sương vẫn còn, đi ô tô xóc, tay lại phải bám vào thành xe nên đứa nào cũng cước hết tay, cóng và tê cứng. Đến chợ, thấy mấy con tộc, quần áo thổ cẩm xịn, mặt mũi trợn tròn như hòn bi ve, nhìn mấy thằng tù như kiểu chưa bao giờ gặp. Nhìn mà buồn cười.   
  
**Ngày 12 tháng 11 năm 98**  
Buổi sáng sang anh Tuấn uống chén chè đặc cồn cào ruột gan, nó tính sẵn buổi trưa “xoáy” phải biết. May tối qua bọn thằng Dũng luộc sắn, ăn mấy củ lót dạ rồi. Anh Thành chạy ngược chạy xuôi vẻ tất bật, lại mất chìa khóa. Có mỗi cái khóa hòm, nhét mỗi hôm một chỗ đã thế anh ấy lại đãng trí thành thử mấy hôm lại thấy kêu mất, một lúc sau mới nhớ ra lại tìm thấy…   
…Lên xe đi làm, trời sương núi dày đặc lạnh cóng tay. Qua hết dốc Bích nó cảm thấy buồn nôn, khó chịu, tay bám thành xe mà người bay bên nọ bên kia như bi lăn. Con đường này ai đã từng đi qua mới biết, như đèo Ngang vậy. Tới nơi, nó thở phào nhẹ nhõm, chỉ thêm tí nữa thôi khéo nôn mất.   
Quá sợ cái đất Thanh Lâm này. May mà chỉ còn có 40 ngày bằng 80 mươi lần đi xe nữa.   
  
**Ngày 13 tháng 11 năm 98**  
Lại một ngày mới, nó ngáp dài và bật dậy khi nghe thấy tiếng kẻng báo thức, trời còn tối và lạnh quá. Hút xong điếu thuốc lào, phê mờ mắt, nó nằm dài người thở hồng hộc.   
… Buổi trưa, ăn xong nó lượn xuống chỗ thằng Tân “vổ” uống ngụm chè hút điếu thuốc lào xong vác cái chiếu rúc vào cạnh bụi mía nằm ngủ. Hóa ra hôm nay là thứ 6 vậy nó cứ nghĩ là thứ 5 mới chết. Nốt ngày mai là hết tuần cải tạo. Chập chờn rồi nó ngủ thiếp đi lúc nào không biết, mệt phờ cả người, không ngủ thì chết.   
  
**Ngày 14 tháng 11 năm 98**Sáng nay vô tuyến lại phát mấy bản nhạc về Hà Nội. Tỉnh rồi mà nó cứ nằm trong màn nghe. Nhớ mùa thu Hà Nội đến nao lòng.   
Xe đi làm qua chợ, đứng trên xe nó ngó ra ngoài nhìn cảnh đông vui, tấp nập mua bán. Chợt nó nhìn thấy hàng củ đậu, cái món mà nó thích đến nỗi tham ăn, thành ra mới bị bạn bè đặt cái tên: Tâm “đậu”.   
Trưa ăn cơm xong không có cả điếu thuốc lào để hút, bực thật, đã thế nhịn đi ngủ, khỏi xin xỏ rách việc. Nằm ngủ mà nó nghĩ, còn mấy ngày cải tạo, “cuối đời” mà cải tạo “mất mùa”; vừa buồn vừa bực mình nhưng tù tội đành phải cố chịu sống cho qua ngày. Nếu mà án còn dài thì không thể nào sống cái kiểu như thế này được. Tối về đã chán, lại chuyện cuốn sổ từ hôm trước, thằng Dũng mặt bị xị, “thái độ” với nó, nói năng lung tung. Ức nổ mắt nhưng nó chỉ nói vài câu rồi thôi, chấp nó thành ra mình không bằng nó và không xứng đáng làm anh. Nghĩ vậy nên nó thôi, nhưng lòng vẫn thấy bực, ví như thằng khác thì kiểu gì cũng cho cái điếu vào mặt.   
Mà từ sáng tới giờ mắt nó cứ giật giật, không biết ở nhà có chuyện gì. Nó không phải loại mê tín nhưng đầu nó vẫn nghĩ như vậy, không hiểu sao nữa.   
  
**Ngày 15 tháng 11 năm 98**Tiếp tục một cái chủ nhật nữa, buồn vẫn hoàn buồn. Mà bây giờ cái bệnh đau lưng hình như ngày càng nặng thêm. Nó sợ nhất là bệnh tật. Chỉ cần ngồi xổm hay ngồi bệt một lúc là tê lưng, nhức nhức và tê cả hai bên hông. Tối nào nó cũng nhờ thằng Dũng bóp lưng bằng lọ rượu quế, đỡ một lúc nhưng chẳng ăn thua. Bây giờ chỉ hơi cúi lưng là “biết nhau” liền.   
Nhờ anh Toàn gửi hộ lá thư viết từ mấy hôm trước cho Hòa. Hôm nay từ sáng mắt nó lại có hiện tượng máy máy, giật giật. Nó thấy băn khoăn và nôn nóng làm sao.   
  
**Ngày 16 tháng 11 năm 98**  
Sáng nay xuất trại, ra tới xe, thấy đội 9 đã chiếm mất chỗ lại còn bỏ hết dụng cụ của đội nó xuống. Chỉ chờ có vậy cả đội mặt thằng nào cũng cười toe toét đồng thanh một câu: “thoát quả dốc Bích”. Ai cũng cảm thấy mừng và thoải mái, đi bộ đi làm dù thông tầm cũng còn đỡ mệt hơn đi xe gấp bao lần. Đội lại thiếu “quản” vì ông Luật về phép, ông Tòa đi thay. Ông ấy cho đi lòng vòng từ đầu làng Ré đến cuối làng xong lại vòng ra đường ngồi chán chê đến 8 giờ, lại tiếp tục hành quân vòng về gần trại làm đường. Chỉ khổ mấy thằng vác dụng cụ và khênh gạo. Buổi trưa về trại, nó với thằng Tùng, anh Hiên sang anh Tuấn, ăn cơm với anh Thành và anh Hùng, ăn cơm xong nằm ngủ, chẳng kịp chạy về buồng nữa. Cả tháng nay mới được về trại nghỉ buổi trưa. Nằm mãi mà nó không ngủ được, anh Hùng bật đài í éo bên tai, bực mình mà không nói được, vậy là mất giấc ngủ trưa. Nhưng dù sao cũng đỡ mệt và thoải mái.   
  
**Ngày 17 tháng 11 năm 98**Sáng nay tự nhiên nó ngủ say li bì, không nghe thấy cả kẻng điểm, mãi tới lúc thằng Dũng vào gọi dậy mới tỉnh. Mệt mỏi và cảm thấy cái bệnh đau lưng ngày càng tê. Ra đội, anh Đông nghỉ ốm nên chia hai nhóm, Nam cao trông nhóm khênh đất còn Thi béo trông bọn đánh gốc tre. Ông Tòa thì lượn suốt còn ông Bốn thì ngồi lì một chỗ.   
Thằng Đoàn “văn vở” xin đi vệ sinh vào giữa vườn sắn làm nửa bao tải xuống. Bọn thằng Tùng đi cuốc mót cũng được một, hai mũ củ từ. Nhóm khênh đất 9 giờ đã xong, cả đội ra ngồi nổi lửa nướng sắn nửa buổi còn lại, đứa nào ăn xong cũng nhọ nhem hết mồm. Bọn nó thi nhau nướng, ăn chán chê mà bọn đánh gốc tre vẫn chưa xong. Đến chiều ông Tòa khoán thêm cho bọn khênh đất 10 ky nữa là 80 ky vì thấy buổi sáng nghỉ sớm quá. Vậy mà cả bọn làm tầm 4 giờ đã xong, vẫn nghỉ trước bọn đánh gốc; cả đội lại ngồi vác cả xoong nồi ra luộc sắn, khói nghi ngút. Nghĩ mà buồn cười. Tới khi về xã hội chắc không bao giờ có những vụ sắn nướng và sắn luộc như thế này. Bọn nó còn xào sắn, nấu canh sắn, có khi còn ăn cả… sắn sống. Tù mà.   
  
**Ngày 18  tháng 11 năm 98**  
Sáng nay đội vừa mới ra tới hiện trường, chưa kịp làm gì thì trời mưa to quá. Trú mưa một lúc thì ông Bốn cho về. Vừa mới nhập trại xong thì trời lại tạnh mưa, thế là nghỉ oan cả buổi sáng.   
Chiều, vừa về, tắm xong nó sang bên anh Tuấn ngồi uống nước. Được một lúc mới nhớ ra, quay về. Nó đang định khâu lại cái giầy thì thấy thằng Tiến “lợn con” đi vào bảo nó và thằng Tùng sang anh Toàn gọi. Lúc đó có cả anh Tuấn đang ngồi. Không biết cái thằng ranh Tùng lúc nãy sang lấy thức ăn nói câu gì làm anh ấy tức. Thằng Tùng sang trước. Vừa vào, nó đã thấy anh Toàn chửi ỏm tỏi đánh thằng Tùng. Nó chỉ kịp vào can, liền bị ngoặc vào ngay.   
- Mày dạo này cũng láo rồi đấy.   
Chuyện này nó cũng biết, các anh ấy bực thằng Tùng từ lâu rồi, đã mấy lần nó nói chuyện với thằng Tùng, bảo ban, khuyên nhủ, nhưng thằng ranh đâu vẫn hoàn đấy. Đúng là nói chuyện với thằng này chỉ muốn đấm cho vài phát. Đến hôm nay, thì chắc anh Toàn chịu hết nổi đâm ra lại lôi theo cả nó vào vụ. Nó không nghĩ gì. Sao mà ngu, nói mãi khuyên mãi mà không hiểu, may cho thằng này còn 13 ngày nữa là về chứ còn lâu thì chắc không thể sống được với cái kiểu như thế này. Càng nghĩ nó càng bực mình. Tối về buồng, nó và anh Hiên phải ngồi giảng giải nói đến gần tiếng đồng hồ, không biết thằng này nó có chịu hiểu ra mà chuyển biến không nữa.   
  
**Ngày 19 tháng 11 năm 98**  
Trời mưa bụi trắng xóa qua song cửa, nó dậy sớm, đứng nhìn ra ngoài trời, lạnh ra trò, phải xuống mặc quần áo dài.   
Hôm nay đội được buổi “hái hoa bắt bướm” cả ngày, chỉ đi nhổ cỏ và cây dại vòng quanh khu vực trại. Từ giờ đến ngày về còn hơn tháng nữa, cứ loanh quanh ở trại thế này cũng ổn.   
Buổi tối, mới vào buồng mà trời tối mịt nhìn ra ngoài sân trại, mưa lất phất dưới ánh đèn cao áp. Không khí như sắp tết vậy.   
  
**Ngày 20 tháng 11 năm 98**Hôm nay đội nó lại tiếp tục vật vờ, đi khênh xỉ vôi, xỉ gạch đổ sân trại rồi ngồi, mỗi đứa một viên gạch nửa đập đi đập lại, chán cả tay. Cả tháng nay đi đào rãnh mía thông tầm; đến cuối tháng, cả tuần nay lại được bữa vật vờ, loanh quanh ở trại, coi như nghỉ bù lấy sức.   
Mà hôm nay là ngày nhà giáo Việt Nam. Chắc cả ngày hôm nay mẹ nó sẽ ở nhà, học sinh ở trường kéo  nhau xuống nhà thăm mẹ chắc đông lắm. Mọi năm cứ ngày này nhà nó lại đầy hoa của học sinh tặng mẹ, rồi nó lại đem hoa đó đi tặng cô giáo nó. Nghĩ mà buồn cười, cả nhà hôm nay chắc sẽ vui và đông người, mà anh An cũng phải đi thăm thầy cô của anh ấy. Chỉ có nó trong này chẳng biết chúc mừng, thăm đón ai. Chỉ biết nằm và nhớ gia đình, tưởng tượng ra niềm vui cũng như nỗi nhớ con của mẹ ở nhà.   
  
**Ngày 21 tháng 11 năm 98**Trời mưa phùn và lạnh thấu xương, gió mùa đông bắc lại về. Sáng ra tuy rét run người nhưng nó vẫn cố chạy xuống chỗ cầu thang ke vài cái, nóng rực người. Hôm nay đội xuất trại, ngồi mãi mà chưa biết việc gì để làm. Mãi sau ông Tòa lại chỉ tay vào trại. Cả đội hiểu ý cười tủm tỉm, vào trại mỗi đứa một viên gạch nửa ngồi đầm cái đường đi, vừa ngồi vừa nói chuyện linh tinh. Trời vẫn mưa lất phất, gió thổi lạnh đáo để. Tiết trời này là tiết trời của mùa xuân, vậy mà cái không khí ảm đảm của mùa đông lại át hẳn đi cái mùa “xuân” đó.   
Đến chiều, cả đội lại tiếp tục công việc nhàm chán đó. Nó thì bị đau lưng, ngồi chừng 20 phút mà đứng dậy đổi chỗ là y như rằng cột sống cứng đơ, mắt nhìn thấy toàn đom đóm, nó ngồi gục xuống, hai tay chống đầu gối, một lúc sau mới cảm thấy dễ chịu. Nó biết cái bệnh của mình ngày càng nặng thêm. Nhưng cố gắng phải chịu nốt 30 ngày nữa.   
**Ngày 22  tháng 11 năm 98**  
“Đúng ngày này tháng sau  là có mặt ở nhà!”   
Sáng ra nó chỉ nói đúng câu ấy rồi ngáp dài một cái.   
Hôm nay chủ nhật, trời vẫn mưa và lạnh. Điểm muộn nên nó vẫn nằm trong chăn, cố níu kéo sự sung sướng ấm áp quen thuộc của buổi sáng mùa đông. Để mặc thằng Tùng sang anh Tuấn, nó giở sổ, chép nốt mấy bài hát hôm qua mới mượn được. Quyển sổ dày vậy mà cũng gần hết. Được một lúc, đành bỏ dở, nó sang anh Tuấn. Mọi người đang uống nước. Dường như trên khuôn mặt mọi người có một nỗi buồn phảng phất. Anh Thành đưa nó 10 nghìn đồng bảo đi mua thịt. Nó biết giờ các anh kinh tế đang eo hẹp nên không vui. Biết vậy nó và thằng Tùng tự xuống bếp nấu thức ăn. Ăn xong nó giở sổ ra ghi tiếp mấy bài hát, rồi lẳng lặng về buồng đi ngủ. Anh Hiên và mấy người nữa đang đánh bài. Nó quay lên rủ thằng Dũng đi ngủ. Ngày chủ nhật trôi qua êm ả, nó thấy thoải mái đầu óc, thư thả hơn bao giờ hết. Cầu cho ngày nào cũng như vậy. Nó thầm ước nhưng trong lòng vẫn biết nhà tù này buộc đầu óc phải suy nghĩ và hoạt động liên tục.   
  
**Ngày 23  tháng 11 năm 98**  
Hôm nay ông Luật lên nhưng công việc vẫn bình thường. Đội vẫn tiếp tục “bụp”, “xoẹt” ngồi đầm sân. Nó ngồi nói chuyện với Lân “lao động” cả buổi. Được cái hôm nay trời hửng nắng, ngồi ngoài sân cũng đỡ khổ. Buổi chiều về, nó chạy sang bên anh Đạt “sẹo” xin ít thuốc lào về hút, lại vòng về lấy phích bên anh Thành. Thôi tối nay phải ngủ sớm, có “sóng” là mai lại tiếp tục đi thông tầm, dưỡng sức trước để chuẩn bị.   
  
**Ngày 24 tháng 11 năm 98**  
“Tiếp tục cuộc hành trình của những người lính” nó nói rõ to khi lên xe. Phải hai tuần rồi không được lên xe, hôm nay thì khỏi phải đợi. Đội lại vào Bình Lương, đi vào sâu hơn. Tới nơi, nhìn bãi đất ngút ngàn, xe ủi trắng xóa một vùng. Chỗ này cả đội đào cũng phải hết tuần may ra mới xong được. Buổi trưa nó kiếm chỗ  dưới gốc mít để trải chiếu, ngồi ăn cơm mà từng tia nắng nhảy nhót trong bát. Đúng cảnh màn trời chiếu đất, trải chiếu lên đống rơm, nó tranh thủ ngả lưng, chưa được 15 phút đã thấy anh Đông hô dồn. Cú thật, 12 giờ mới nghỉ, 1 giờ kém 20 phút mà đã ra làm. Thế này thì giết tù. Đã vậy chiều lại về muộn, xe về tới trại thì trăng cũng đã lên, trời tối mịt. Vào tới buồng, ăn uống xong lại phải ngồi ghi cái trích ngang hộ anh Đông tới tận phim mới xong. Hôm nay đúng là một ngày cải tạo miệt mài.   
  
**Ngày 25 tháng 11 năm 98**  
Lên xe rồi mà nó vẫn còn ngáp ngủ. Dù sao hôm nay cũng thấy thoải mái hơn hôm qua. Cố gắng cải tạo nốt chục ngày nữa rồi tìm cách xin nghỉ ốm. Nó nghĩ như vậy; nhưng cũng khó. Thôi 19 tháng còn cải tạo được, một tháng nữa chẳng bõ bèn gì. Nó tự nhủ và bám vào thành xe. Trời buổi sáng lạnh “nhớ bà cụ”. Sương xuống, gió lộng, ngồi trên xe mặc cả áo len ở trong vẫn thấy run cầm cập. Nhưng chỉ độ một tiếng sau lại nóng điên người.   
Đất ở chỗ này, bị xe ủi đi qua ủi hết lớp đất mềm ở trên nên cứng và rắn, cuốc xuống mà nảy tưng tưng. Thằng nào cũng ngao ngán, kêu om lên.   
Buổi trưa, nằm ngủ được dài hơn hôm qua. Buổi chiều xong việc, nó ra ngồi đun nồi sắn hộ anh Thi. Ông Luật nhìn thấy nhưng chẳng nói gì.   
Lúc gần về Nam “cao” đưa cho nó cái thư của Thanh Hà gửi lên. Ngồi đọc xong nó thấy vui và an tâm vì lâu nay bạn bè vẫn luôn nhớ tới mình, và nghĩ tốt về mình như những ngày còn ngoài xã hội. Nó thầm cám ơn trời đã cho nó những người bạn thân thiết, tốt bụng.   
  
**Ngày 26 tháng 11 năm 98**  
Anh Hiên nghỉ ốm nên chỉ còn nó và thằng Tùng ở đội. Anh em thiếu thốn, tình cảm cũng không như trước. Người đời có câu “xa mặt cách lòng”, cả ngày chỉ có 15 phút buổi sáng gặp mặt, còn đâu thì mỗi người một ngả. Nó thấy trống vắng vô cùng !   
Buổi sáng nó cảm thấy mệt mỏi và nôn nao hết cả người, 12 giờ mới được nghỉ, ăn cơm xong nó vẫn cảm thấy mệt. Đầu giờ đi làm nó quyết định ra xin ông Bốn nghỉ. Ngồi không, muốn ngủ nhưng chỉ dám nhắm mắt. Vừa ngồi nó vừa suy nghĩ, chủ yếu là nghĩ tới ngày về, chán rồi lại quấn thuốc lào hút. Mà hôm nay đội về 15 thằng lính mới Hải Phòng. Bọn này giam cứu ra trông dặt dẹo, lại gặp đúng vụ mía nên phải “gụ tít”. Trông các “con vợ” mặt trắng bệch, thở hổn hển như xác không hồn.   
Vài thằng bị đánh thí điểm làm gương thế là những thằng khác răm rắp cúi đầu cố gắng làm. Cũng tội chúng nó, mới lên vẫn còn yếu. Nhưng tù không nắn ngay từ đầu là chúng nó lấn.   
  
**Ngày 27 tháng 11 năm 98**Hôm nay là một ngày khá đặc biệt, nó vừa nằm vừa suy nghĩ.   
Sáng xuất trại, ông nhân lực mới đọc danh sách hết án tháng 12. Nó hồi hộp ngồi chờ, đến lúc ông ấy đọc tên: Nguyễn Hữu Hoài Tâm. Nó đứng dậy, cả trại nhìn nó cười: Tên như con gái. Nó cười và ngồi xuống cảm thấy ngượng sao ấy. Nhớ ngày trước, mới vào lớp, cô giáo gọi tên nó, cả lớp cũng nhìn chăm chăm. Giờ vẫn vậy ! Ra đội, sáng ra ông Bốn bất thường cho Tuấn “lác” đi đào sắn cho đội, được cả bao tải, rồi cho nó ngồi luộc. Cả buổi trưa, không ngủ, ngồi nướng sắn. Được mấy củ sắn ăn không bõ, buổi chiều nó và mấy chục thằng nữa phải đi vác cây gỗ to uỵch đã thế lại vác đi qua rãnh mía nên càng khó đi. Cả bọn ì ạch vẹo sườn vác ra tới xe, vai đau ê ẩm.   
Chiều về trời mưa đường trơn, ông Phụng lại “bi tít” phê rượu chạy ẩu làm cả đội một bữa sợ xanh mặt, mấy lần tưởng lật xe. Được nửa đường anh Đông nói: “kiểu này dễ cả bọn bắn hết xuống xe mất”. Vừa dứt lời thì nghe tiếng anh Nam “cao” kêu: “Ôi ! anh Thi … gọi ông Phụng dừng xe. Anh Thi ngã rồi”.   
Cả đội ngã ngửa, Thi “béo” bị cành cây quệt bắn xuống xe. Quay lại, may vẫn thấy ông bò dậy khập khễnh đi. Ông Phụng và ông Bốn “choáng”, xuống xe. Ông Phụng chửi um lên (có lẽ ông ấy sợ đâm tức): “Đ. mẹ sao chúng mày lại ngồi trên thành, đã bảo ngồi hết xuống thùng xe cơ mà” rồi tạt tai Thi “béo”. Cả đội vừa thương Thi “béo” vừa ức ông ấy. Đúng là tù tội, ức nổ mắt mà phải chịu. Đã vậy ông ấy lại chửi một thôi một hồi rồi quay ngay sang Mùi “dê”, kêu thằng này nhìn kiểu “thái độ”, gọi xuống. Tới lúc về trại cả đội mới thở phào: “thì ra vẫn còn sống”. Ông Phụng lại gọi Mùi “dê” xuống trút giận. Nó đứng nhìn ông ấy đánh Mùi “dê” mà lòng cảm thấy căm tức. Nó quay đi và thốt một câu: “tù thế này thì đéo được rồi, không khác gì kiếp chó”  “Đ. mẹ đời !”   
  
**Ngày 28  tháng 11 năm 98**Thứ bảy, mưa vẫn rơi, trời lạnh. Xuất trại, đội ngồi chờ chưa biết làm gì, ông Bốn thì bảo đợi sửa ô tô. Nghĩ mà chán, lại tiếp tục nốt ngày cuối tuần. Cả đội ngồi chừng nửa tiếng mới thấy xe ra. Nhìn cái xe mà ớn, hai cây gỗ trên thùng làm xe nghiêng sang một bên. Chuyến xe bão táp hôm qua vẫn còn làm cho cả đội khiếp sợ. May hôm nay ông Phụng có vẻ điềm đạm hơn có lẽ cũng chột rồi. Thi “béo” hôm nay “né hạ” nghỉ ốm. Tới đầu đường rẽ ngã ba vào làng, xe đỗ không dám vào, cả đội lại xuống lội bộ vào. Hôm qua trời mưa nên đường trơn và dính, lúc này cân cái đôi dép lên cũng chừng 3, 4 cân là ít. Vào tới nơi, được lệnh đào ao. Chỗ này làm ngày hôm qua thì nhàn, mỗi tội bùn đất bắn bẩn hết người như đi làm thấu gạch vậy. Buổi trưa lại một nồi sắn, cả đội ngồi ăn; mấy thằng lính mới chưa quen, hôm qua ăn về say đến hôm nay sợ không dám ăn. Cái trò say sắn thì khỏi phải nói, đầu cắm xuống đất, mông chổng lên trời, đầu óc quay quay, cảm tưởng như sắp chết đến nơi. Vậy mà chúng nó ăn sống cũng chẳng thấy thằng nào say. Chỉ có mấy thằng mới chưa quen mới bị.   
  
**Ngày 29  tháng 11 năm 98**Thứ bảy mưa rơi, chủ nhật buồn. Hôm qua trời mưa như vậy mà hôm nay chủ nhật nó lại cảm thấy vui và thoải mái. Hôm nay là ngày cuối cùng của thằng Tùng, mai hết án. Anh em ở với nhau nửa năm trời, mà nó và thằng Tùng, hai đứa nhỏ nhất trong tất cả anh em, nên thân nhau. Nó cũng hồi hộp, chỉ còn 20 ngày nữa là nó cũng được về. Đêm nằm cứ nghĩ tới lúc về nhà, bố mẹ ra đón, cảm giác đó từ trước tới nay nó chưa từng được trải qua, chỉ cảm tưởng được là chắc sẽ sung sướng và hạnh phúc lắm. Giờ anh Tuấn xuống sát nhập ở với bọn anh Nam và thằng Thảo, thành ra chỗ nó bây giờ đông tới 9 người. Ngồi ăn cơm ở dưới mà kéo dài hết một khoang, chỉ khổ thằng Tùng ngồi đầu mâm phải xới cơm liên tục. Với nó giờ thế nào cũng xong, cũng chỉ ba cái chủ nhật nữa là giã từ vũ khí rồi.   
  
**Ngày 30 tháng 11 năm 98**Thằng Tùng về, đúng hôm nay đội không đi thông tầm mà ra ngoài đội 3 bốc gạch. Đội vừa ra thì thằng Tùng cũng ra theo, chưa lấy giấy tờ nhưng nó cứ đi theo đội. Nó đưa cho thằng Tùng cái thư và số điện nhờ nhắn báo cho gia đình biết ngày về. Ông Bốn hôm nay lại “mở đường” bảo nó đi giặt. Đúng lúc cần. Nó xách cái xô đi, thằng Tùng theo sau. Nó giặt xong thì thằng Tùng cũng vừa lấy giấy tờ ra. Hai anh em ngồi nói chuyện một lúc, thằng Tùng mua chai rượu về, hai đứa ngồi uống. Nó cũng không dám uống nhiều vì sợ sáng ra chưa ăn gì uống vào say thì dở. Xong nó quay ra đội, thằng Tùng đi ra Yên Cát gọi điện về cho mẹ nó lên đón. Nghĩ thằng này sống tình cảm và cũng quý nó thật lòng. Buổi chiều mẹ thằng Tùng lên đón, nó vẫn ở lại giải quyết việc riêng. Tối thằng Tùng còn gửi Thúy “nghiện” mang vào buồng cho nó bánh, kẹo, chè, thuốc hẹn sáng hôm sau ra đội thăm. Nó cảm thấy xúc động thật sự.   
Đêm nay, lại một đêm không ngủ được, mà cũng đã lâu rồi nó mới bị mất ngủ thế này. Nó nhớ thằng Tùng, nhớ những lần nó ngồi mắng thằng Tùng đến cả tiếng đồng hồ; suốt ngày, hễ thằng Tùng hở ra là bị nó mắng. Nhưng thật sự trong lòng nó chỉ mong điều tốt cho thằng Tùng, đôi khi nó cảm thấy hãnh diện vì có người để mình dạy bảo. Giờ thì xa, không biết mai này ngoài xã hội, anh em còn có được gặp lại nhau. Rồi nó lại nghĩ tới chuyện buổi chiều, anh Tuấn về, nói mai anh ra trông lô ngủ ngoài, không về trại nữa, có lẽ từ giờ đến lúc về hai anh em cũng không gặp lại nhau. Nó buồn và chỉ nói: “Anh yên tâm, ngày về nhất định em sẽ ra ngoài đó chào anh, em gần về rồi, còn anh ở lại cố gắng”. Đúng ra anh Tuấn đi, nó thấy buồn và cũng thấy thanh thản. Trước kia, mỗi khi làm việc gì, nó đều phải cân nhắc, suy nghĩ, nhiều việc muốn làm nhưng chỉ sợ mất lòng anh, nó đành nhịn để giữ trọn nghĩa làm em. Nói đúng ra, anh em ở với nhau hơn năm trời, bao kỷ niệm vui buồn có nhau, lúc điều kiện sung sướng cũng như lúc gặp vận khó khăn. Giờ thì xa, nó chỉ biết ngồi thừ trong màn, mở mắt vô hồn, nó nghĩ mông lung, trời hôm nay oi mà sao nó thấy lạnh sởn gai ốc, có phải vì đêm khuya, sương xuống ?… Tiếng đàn của thằng Thiện  bếp trầm bổng giữa không gian tĩnh lặng, tiếng đàn nghe sao mà não lòng. Thằng Dũng nằm bên vẫn ngủ ngon lành, có lẽ nó sẽ thức suốt đêm nay …   
  
**Ngày 01 tháng 12 năm 98**Đội lại tiếp tục ra sau trại cuốc đất, lên luống, dự định sẽ trồng lạc. Chỗ đất này năm ngoái đội 9 cũng đã làm, trồng lạc nhưng không có người trông nên bị trâu bò ăn sạch. Năm nay trồng không biết sẽ ra sao, nhưng nó chẳng thấy tí gì là bảo đảm cả. Cứ việc gì làm cho trại là y như rằng hỏng bét. Không mất thì cũng dở. Buổi sáng thằng Tùng lại ra đội nó chia tay lần cuối, chiều về. Nó buồn và chẳng nói được câu nào cho ra hồn.   
Buổi chiều ông Bốn lại bảo nó đi đun nước. Trở lại đúng nghề, nó đun nước, mặc dù bọn Mùi “dê” không chuẩn bị chè nhưng với nó là chuyện thường. Ra ngay đội 3 nói nhỏ với thằng Trương “quạ” thế là OK. Vấn đề nhỏ. Lúc gần về nó và mấy thằng nữa ra khênh cái ca bin hỏng. Chợt thấy ông Dương “kamat” la toáng lên là có rắn. Anh Hiên nhanh tay tóm ngay, kết quả là một con dọc dưa khá bự, tầm 5, 6 lạng, con này cũng khỏe quấn chặt lấy tay anh Hiên. Nó quay sang bảo: “Con này để trưa mai em làm “quả” rắn xào xả ớt, quả này học nghề của anh Tuấn “rắn” bao lâu nay”.   
  
**Ngày 02  tháng 12 năm 98**Càng ngẫm nó càng thấy ngày gần về lại chứng kiến bao điều xảy ra. Trưa nay, đội đi làm về nghe “sóng” Tuấn “vuông” bị đâm từ “cổng phủ”. Đến lúc vào trại, nó chạy sang anh Thành thử hỏi xem sao. Nó sững người khi nghe anh Thành bảo Tuấn “vuông” bị đâm vào “pha”, chảy máu trong, khó mà sống được. Chỉ chừng 15 phút sau anh Đạt y vụ báo tin chính xác Tuấn “vuông” chết khi ra tới viện, bị thằng Hồng “Ba Vì” đâm, chắc định “nhể pha” thôi nhưng quá tay, mà cái giũa đội mộc thì phải biết.   
Nói đúng ra thì Tuấn “vuông” và nó không thân thiết nhau lắm nhưng vì Tuấn “vuông” ở cùng thằng Dũng “con”, mà nó với thằng Dũng “con” thì thân thiết với nhau, thành ra giáp mặt nhau suốt ngày. Nó mấy lần cũng tức và muốn đánh nhau với Tuấn “vuông” rồi nhưng chỉ vì thằng Dũng nên nó nhịn. Tính cái thằng Tuấn “vuông” này thì chẳng ai nhịn được, tù lâu đâm ra hâm hâm. Nó cảm thấy xót xa, thấy cuộc đời thật cay nghiệt, mà số phận đã như vậy rồi khó mà cưỡng. Ở đây 5, 6 năm rồi, còn có một năm nữa, vậy mà …   
Tất cả chỉ là bàn tán và nói một câu cuối cùng cho sự kiện: Số phận của hai thằng đều đã đựơc định đoạt, thằng thì chết dang dở; thằng còn sống thì sống cũng dở dang, còn có 20 ngày nữa là nó về, đúng là gặp hạn nên mới đâm chết người ta, “quả” này xử ít cũng là chung thân không thì dựa cột. Rồi cũng bỏ mạng lại cái nhà tù này thôi.   
Buổi tối, nó ngồi đánh bài với bọn thằng Tân “vổ” một lúc rồi đi ngủ. Hôm nay trời nóng và oi, đã gác bút đi ngủ vậy mà cũng không xong. Nó và thằng Dũng bắt đầu ngủ từ lúc phim, đến hết phim thì tự nhiên thấy uỳnh uỵch và tiếng báo cán bộ ở dưới. Hai anh em đã thấy bọn trên tầng hai ngồi hết ra ngoài nhìn xuống dưới. Ngó xuống thì thấy Tuấn “Đà Nẵng” và Thiện “bếp” đang táng nhau. Lúc này Thiện “bếp” đã “ra me” ở mồm nên hung hơn, mọi người vào can rồi mà vẫn cầm cả cái nắp hòm gỗ phang, may mà Tuấn “Đà Nẵng” tránh kịp, hai bên lại tiếp tục “bụp, xoẹt”. Ông Thi “béo”  và ông Thúy “nghiện” thì cứ đứng trước ti vi la lên: “Tránh xa cái Tivi ra, tránh xa cái Tivi ra”. Nam “cao” và Tuấn “cồng kềnh” vào can thì bắn ra ngoài. Tuấn “Đà Nẵng” cứ hết hiệp lại ra cửa sổ báo cáo. Đúng ra nó và cả buồng ai chả tức cái thằng Thiện “bếp”. Hơi tý là cà người khác đánh nhau mấy lần trong buồng. Nó thì ức nhưng không phải chuyện của mình nên thôi chứ loại thích thể hiện, đúng phải có ngày vỡ mõm. Tuấn “Đà Nẵng” mang tiếng buồng trưởng mà suốt ngày báo cán bộ, “lính với cả tráng”, thật mất quan điểm nhà tù. Cảm thấy ức nhau thì cứ gặp gỡ tí ti, xong thì thôi, cho qua luôn. Việc gì hơi tí là báo cán bộ.   
Và cuối cùng thì ông Thùy cầm quả dây B40 vào lôi hai “nhõi” ra. Thiện “bếp” vừa mở mồm ra đã ăn thí điểm 3 quả vào người. Nó quay sang thằng Dũng: “Thôi, đi ngủ, tù tội muốn yên ổn cải tạo mà chúng nó không cho yên, thôi các anh “gấu mèo”, em vớ vẩn, lìu tìu em đi ngủ, mấy hôm nữa em đi về”.   
  
**Ngày 03 tháng 12 năm 98**  
Buổi sáng ban Đức vào đọc quyết định kỷ luật thằng Thiện “bếp”. Cũng đúng thôi, không làm không được, anh em bao người chứng kiến sự việc. Mặt anh Tuấn “Đà Nẵng” dán hai miếng băng dính thuốc nhìn thấy gớm. Ra đồng, đội lại vật vờ nhặt cỏ xới đất luống để trồng lạc. Trời mưa lất phất, càng ngày càng nặng hạt, cả đội vào ngồi trú mưa tới lúc về. Buổi trưa nó định cắt tóc nhưng thấy thằng Tân mở xới, lại leo lên ngồi đánh bài một lúc. Đứa nào cũng cầu mưa thật lâu để chiều nghỉ. Đau lòng thay vẫn là kẻng báo thức; mở cửa và kẻng đi làm, mặt đứa nào nhìn cũng ngắn tủn. Xếp hàng xong cả đội chưa kịp ra tới sân thì thấy bọn đội 7 và đội 5 hò hét kêu được nghỉ. Cả đội nhìn anh Đông, chỉ chờ anh Đông cười và hô “vào” một cái là cả bọn hớn hở ồ ạt chạy vào buồng. Được nghỉ oan một buổi chiều. Trời này ngồi góc đánh bài thì cũng ổn đấy. Nghĩ vậy nên nó tranh thủ đi cắt tóc. Đang cắt dở thì ông Thùy ở đâu lò dò vào từng buồng kiểm tra, bắt được mấy thằng đang cờ bạc bên buồng 3, mỗi thằng ăn thí điểm chục phát roi dây sắt tết. Nó cứ ngồi cười, may mà chưa cắt tóc xong, không thì gặp quả hạn gần về.   
  
**Ngày 4 tháng 12 năm 98**  
Hôm nay, nó lại được ông Bốn cho đi làm lẻ mới ghê. Sáu anh em đi lấy củi, lâu không cầm dao nên đau tay, nó cứ lởn vởn đi kiếm dây để bó. Được 15 phút thấy đói đói mới nhớ ra. Nó bảo thằng Tuấn “lác” đi kiếm nồi sắn. Còn 5 anh em làm độ gần một tiếng là xong, đúng lúc Tuấn “lác” vác một nón sắn luộc về mấy anh em ngồi ăn bễnh bụng rồi quay ra vác củi xuống lán. Ngồi nghỉ, “chém gió” một lúc mới thấy đội nghỉ. Đến chiều mấy anh em quyết định chặt ít đi để nghỉ cho sớm, được khoảng 20 bó thì bỗng dưng một thằng cầm quả quắm dài hơn mét lên đuổi, vậy cũng được, càng có cớ nghỉ sớm.   
Chiều về trại, bảo thằng Nhung đi luộc sắn, nó lượn một vòng trại, đầu tiên sang anh Hùng “đù”. Anh ấy mới kỷ luật ra, nhìn mặt mày hốc hác. Anh ấy bổ táo, quýt ra mời, bảo nhà mới lên buổi chiều. Nó ngồi một lúc rồi lên anh Hóa, chè tụng tán phét chờ kẻng điểm. Mà dạo này tự nhiên nó sinh ra cờ bạc, cứ điểm vào buồng, ngồi một lèo đến hết phim. Được thì cũng chỉ chục bạc. Nhưng được cái ngồi giết thời gian. Bây giờ gần về,  nằm không lại hay nghĩ ngợi nên nó tìm cách giết đi cái thời gian rỗi rãi vốn dĩ đã ít ỏi.   
  
**Ngày 5 tháng 12 năm 98**  
Thứ bảy mưa lại bắt đầu rơi. Nó đi dép lên đồi mà như đi sục vậy, đất đồi mới cuốc, gặp trời mưa dính bết lại, quần áo nó bẩn nhem nhuốc. Buổi trưa về, cú, nó mang quần áo đi giặt, thằng Dũng thấy bảo: “Anh định không đi làm buổi chiều à?”. Nó cũng tính trước, chiều thay quần áo, ra đội phải “cò quay” ông Bốn xin vào trại nằm. Nghĩ như vậy, nên lúc xuất trại nó cố tình đứng cuối hàng. Ra ngoài, vừa định ra xin nghỉ, tự nhiên thấy ông Tuấn “Thanh Hóa” đã vội vàng ra xin vào trại. Nghĩ mà ức, thế là bị “chẹt” mất vụ vào trại, bây giờ mà mình ra xin thì “phô” quá. Đành vậy. Lên đồi xong nó quay xuống xin ngồi nghỉ tại chỗ. Ngồi đau lưng thật nhưng  còn hơn đi lại bẩn người, trời này một là nằm trong chăn hai là ngồi yên một chỗ. Chiều về không màng đến chuyện đồ ăn, nó đi tắm, lạnh “sun vòi” nhưng vẫn chấp nhận. Một ngày mà không tắm người nó cứ khó chịu sao ấy. Anh Hóa dạo này trưa, chiều lại sai “đệ” mang thức ăn sang cho anh Hiên và nó nên nó cũng bớt đi phần lo. Còn bên anh Thành thì nó cũng chán chả buồn sang. Anh em thật nhưng nhiều cái các anh nghĩ sai về nó, coi thường nó, nên đâm ra nó ức. Gần về rồi nên nó chẳng muốn phải suy nghĩ làm gì cho nó nặng đầu, “bơ” đi mà sống cho thanh thản.   
  
**Ngày 9 tháng 12 năm 98**  
Từ thứ hai tới giờ vật vờ mãi ở trại nhổ cỏ. Nó thầm nghĩ, cứ thế này đến lúc về cũng đỡ. Nhưng nó nghiệm thấy cứ lần nào mà ước mong một cái gì đó là y như rằng có chuyện và rất ít khi được như đúng ý muốn. Hôm nay, đội lại lên đường vào Bình Lương. Còn có 12 ngày nữa mà vẫn dính vụ thông tầm. Sáng ra trời đã lạnh thì chớ, lên ô tô thì “thôi rồi” : đúng kiểu “gió lùa qua tóc, tung tà áo”, rét run cả người. Ra tới nơi, đội làm giữa chốn đồng không, đồi mới đốt tro đen kịt, chẳng nhà cửa gì cả. Ông Vinh “A-tủa” “súc miệng” một phát tõm xuống ao khi qua cái cầu khỉ - mỗi cái khúc củi bằng cổ chân bắc qua ao. Nó “né hạ”, làm hai quả sào chống đi qua cho đỡ run. Trưa nghỉ, ăn uống nghỉ ngơi ngay bên bờ ao, gió thổi ù ù bên tai, một vài chỗ đốt lửa sưởi. Kiểu này thà lên làm sớm chiều về cho sớm. Nhưng cái giống tù, kiểu gì mà chẳng phải muộn, nghỉ sớm thì có ngay hơn chục bó củi to mù, hai thằng một bó ra xe, hì hục. Cuối cùng thì đội vẫn nhập trại cuối cùng. Về buồng dù lạnh nhưng nó vẫn bản lĩnh tắm. Anh Đông cũng tắm nhưng cứ đứa nào lượn vào bể là dính ngay vài gầu nước của Anh Đông. Thế là từng thằng, từng thằng cởi quần áo tắm. Nhìn môi thằng nào cũng thâm xì, răng đánh đàn loạn xị.   
  
**Ngày 10 tháng 12 năm 98**Sáng ra đã có tin mừng. Ban Đức thông báo: “Mai, trại nghỉ tổng kết”. Quá đã, tầm này nghỉ ngày nào hay ngày ấy. Nhưng cũng đau lòng và ức nổ mắt. Nó định “né hạ” quả thông tầm ngày hôm nay nên sáng sớm đánh răng rửa mặt xong, nó chạy ngay xuống bệnh xá, ngồi đầu tiên, mặt vẻ thiểu não: “Bà ơi! Cháu bị khớp nhức xương”. Vậy mà bà Chanh phũ phàng: “Đi làm hết”.   
Cay mũi nó đứng phắt dậy đi thẳng về buồng. Mặt mình nhầu quá rồi, nó quay lại bị bà ấy “phách vị” ngay. Đã thế lúc ra đội xin ông Luật vào trại nghỉ, ông ấy cười: “Còn chục hôm nữa mới về, thôi cố đi làm ngày hôm nay”. Thôi đành chịu, đúng số mình gặp vận phải cải tạo nốt mấy cái ngày cuối này.   
  
**Ngày 11 tháng 12 năm 98**Vậy là tuần này có hai chủ nhật. Hôm nay nghỉ, cảnh tượng ở trại nhộn nhịp và vui đáo để. Mặc dù chưa biết bao giờ kẻng tập trung ra sân để sơ kết, nhưng chúng nó cứ vác xoong, nồi kìn kìn kéo xuống bếp. Đúng là tù, cứ hôm nào nghỉ là y như rằng cái bếp trại lại bị quá tải. Đứa thì đun nước pha chè, đứa thì xôi rồi mì, cơm… đủ các thứ. Hai hôm nay đi thông tầm mệt phờ người, hôm nay được nghỉ nhìn mặt ai cũng tươi cười, vui vẻ. Trại lại nhập thêm tới 60 - 70 thằng lính mới, cả Hỏa Lò lẫn Thanh Hóa. Sáng ra các anh tù cũ lè vè sang buồng mới tìm đồng hương, bắt tay bắt chân như tình cảm lắm, mắt thì nhăm nhe xem “đồng hương” có cái gì đẹp đẹp là xin. Đúng là mấy cái thằng tù. Anh Thành hôm nay thì bận rối rít, lính mới về chỉ khổ mỗi anh ấy. Nấu tới hơn 100 suất gạo, chắc người quay như chong chóng mất. May mà có thằng Nhung và thằng Tiến “lợn con” phụ giúp. À! Hôm nay trại lại có xác chị Hợi. Cái bếp trại vốn đã đông giờ lại càng đông. Mấy thằng lính mới không hiểu chia chác với nhau như thế nào mà cãi chửi nhau loạn xị lên.   
Chiều nay nó lại cãi nhau với thằng Dũng chỉ mỗi việc đang ngủ ngon, thằng Dũng lại bắt nó dậy với cái lý do vớ vẩn “Cái đường đi của mọi người, người ta dẫm vào chăn”. Thằng ranh nói mãi rồi không hiểu, lời ăn tiếng nói, phát ngôn bừa bãi, chửi đổng lung tung. Nó đã nhịn làm hòa rồi mà thằng nhỏ không hiểu, thể hiện cái gọi là “tính nóng”. Bực mình, nó quay lại chửi cho một trận. Đúng ra thì nó cũng muốn anh em êm thấm, lúc về để lại cho nhau những kỷ niệm tốt. Nhưng sự đời, nhịn nhường nhưng người ta không hiểu. Tù người ta đã có câu: “Tù lấn như cỏ”.

**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

**Những ngày cuối**

    Những ngày cuối của cuộc đời cải tạo, nó cảm thấy mệt mỏi vô cùng; nó cảm thấy sợ thời gian rảnh rỗi bởi những lúc đó đầu óc nó nghĩ  linh tinh xung quanh ngày về xã hội. Thấm thoát hai năm trời trôi qua, ngày ra trại quá gần, bây giờ nó mới thấu hiểu cái tâm trạng nôn nóng của những ngày cuối cùng này. Biết bao sự việc thăng trầm xảy ra, nếu ghi chép lại một cách đầy đủ thì không biết tốn bao nhiêu giấy mực.   
  
Mấy hôm nay nó chỉ rình để xin nghỉ ốm nhưng mặt quá nhầu rồi nên toàn bị bà Chanh “chiếu sao quả tạ” thẳng mặt. Mỗi chiều về nó chỉ rình ăn cơm xong là đi ngủ, cố quên đi cái guồng quay nhà tù. Vậy mà cũng khó, thường thì nó hay bị tỉnh giấc về đêm và cứ thế nằm suy nghĩ miên man. Đôi lúc nó băn khoăn chán ngán về cái nghĩa anh em trong nhà tù. Từ ngày anh Tuấn “rắn” ra trông lô đội 9, anh em hầu như tan vỡ, mỗi người một nẻo. Nó vẫn ở với anh Hiên, bởi theo nó như vậy là đúng. Cuộc sống dù khó khăn, thiếu thốn nhưng nó chấp nhận, sống đàng hoàng trọn nghĩa. Nó không bỏ các anh em, chẳng qua là do các anh không lo lắng và hết mình vì nó. Lắm lúc nó chán và ức nhưng sống đúng nghĩa “thằng em” nên nó đành im lặng, và nó tin chắc rằng các anh rồi sẽ phải nghĩ, trăn trở. Mà thời gian còn quá ngắn không đáng để nó “làm một cái gì đó”; vậy nên nó sống qua ngày không mong muốn, không bon chen.   
  
Có ngày chủ nhật được nghỉ, nhiều thời gian chết nhưng rất đáng quý. Cả ngày nó chỉ loanh quanh sang mấy chỗ anh em, ngồi mỗi nơi một chút. Chỗ anh Toàn anh Thành, anh Hóa, chỗ nào cũng đông ca;û vòng vo lại quay về buồng ngồi với anh Hùng và anh Hiên. Nói chung nó sống với các anh từ trước tới giờ, ai cũng tốt với nó cả, tùy theo điều kiện có thể mà giúp đỡ. Trong lòng nó không bao giờ muốn đòi hỏi bất cứ thứ gì, một khi anh em cảm thấy chân thành, xin và cho không bao giờ phải suy nghĩ. Kể cả những lúc sang anh Toàn và anh Thành, nó biết các anh ấy sống phụ thuộc và nhiều cái vướng mắc, nó chỉ sang uống nước gọi là tình cảm, xong tìm đường “té”. Chỉ mỗi ngồi bên chú Cường là nó cảm thấy thư thả, thoải mái, giãi bày với chú ấy rồi nhận lấy những lời khuyên chân tình. Lúc đó nó thấy vui và cảm thấy cuộc sống nhà tù đầy ý nghĩa. Giờ chỉ còn một tuần nữa là nó xa rời cuộc sống nơi đây. Có những cái mừng, dứt bỏ mọi oán thù. Nhưng có những điều cần suy nghĩ trân trọng cái ân tình, xưa nay người ta thường nói: “tình tù, nghĩa đĩ”.   
Nhưng theo nó, cái “tình tù” trải qua rồi mới biết hết được, tất nhiên nhiều điều tiêu cực, nhưng có những tình cảm thiêng liêng sâu sắc không thể quên.   
Và nó, xin giữ mãi trong lòng những kỷ niệm những tình cảm đẹp đẽ nơi đây.   
Thanh Lâm: 16-12-98   
  
\* Còn tiền – còn bạc – còn đệ tử Hết cơm – hết rượu – hết ông tôi

**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

**Trang cuối: Giã từ Thanh Lâm**

Đêm nay, trời lạnh lẽo – Gió mùa đông bắc lại tràn về – mùa đông thứ hai xa nhà. Nó chợt nhớ tới những ngày đông giá lạnh ở nhà, nó đi đóng hết cửa lớn cửa nhỏ, giải đệm xuống đất nằm, cảm giác ấm áp, chan hòa giữa gia đình nhỏ bé. Thỉnh thoảng nó lại giở tấm ảnh mẹ gởi lên chụp bé Quỳnh. Bé thật xinh, cắt tóc ngắn như con trai, ngồi trên giường cạnh cửa sổ trong phòng nó, có cả lẵng hoa bất tử, mấy hình nộm, tượng cùng mấy bức tranh của bạn bè tặng sinh nhật nó bầy trên cửa sổ cuối giường. Nó như tìm lại được không khí ấm áp của gian phòng, ngày ở nhà, nó thường nằm trên giường xem tivi qua cái cửa sổ rộng ấy. Cái giường cũ của bà dành cho nó. Nó tượng tưởng lại cả những chỗ khuất mà ảnh chưa chụp hết.   
Cạnh cửa sổ, sau bức tường là chiếc tủ đựng quần áo, chiếc tủ cũ lắm rồi, của ông ngoại tặng bà ngoại, chiếc tủ được sửa lại ở đằng sau, nước vec-ni mấy chục năm vẫn bóng, trên tủ có đóng một miếng đồng khắc nổi chữ “kỷ niệm 65”.   
Đối diện là chiếc máy khâu thỉnh thoảng mẹ may áo, cạnh đó là cửa sổ nhìn ra ban công. Ở đó những cành bồ kết chìa vào, mỗi mùa thu rụng đầy những chiếc lá li ti, nó toàn phải đi quét, nhiều lúc bực cả mình. Rồi nó nhớ những ngày tết, cả nhà bận rộn đủ thứ việc. Nó và anh An lo dọn dẹp nhà, mẹ thì mua đủ thứ hoa quả: nào táo, quất, khế, cà chua… rồi mẹ làm mứt. Công nhận mẹ nấu nướng, làm gì cũng tuyệt, nhất là những món mứt. Nó và anh An chỉ rình ăn vụng, rồi mẹ làm bánh “thửng” - bánh này như bánh trứng ngoài Hà Nội, nhưng nó xuất xứ từ miền Nam, công thức và cái khuôn đồng là bà ngoại mua ở Quy Nhơn ra. Nó khoái món này nhất, và nhiều thứ nữa… Nó nhớ… nhớ từng việc, từng việc một; nhớ những lúc bố loanh quoanh cả ngày mua được cây quất về, bị nó chén hết gần nửa, … Vậy mà! Đã hai năm nay rồi nó không được hưởng cảnh ấm áp, yên vui đó, không có cảm giác vui sướng đến rùng mình khi cả nhà đứng ngoài sân trước ban thờ, bà khấn vái trước giờ khắc giao thừa. Ôi những ngày yên vui – Những lúc buồn tủi cô đơn, đón xuân qua song sắt, đón xuân với những giọt nước mắt. Nó nhớ mấy câu thơ đọc ở đâu đó:   
     
  Giao thừa báo lịch trông hoa nở   Một mảnh thời gian lặng lẽ qua   Biết đâu sợi tóc trong đêm bạc   Lại trùng với lúc nụ thành hoa./.

**Nguyễn Hữu Hoài Tâm**

Cuộc sống nơi đây - Nhật ký trong tù

**Ngày đầu tự do**

**Ngày 21 tháng 12 năm 98**Sáng nay, nó ngồi nóng ruột vô cùng, đứng lên ngồi xuống không yên. Đúng ngày về, trại lại đọc giảm án mới đen. “Ban” Đức đọc xong thì cũng 9h. Lại thêm chục thằng nữa giảm về hôm nay, lên phòng hồ sơ lại phải ngồi đợi thủ tục lằng nhằng… Nó sốt ruột lắm rồi.   
Hai anh em về bằng ô tô. Nó mệt nhưng hồi hộp quá, sắp được gặp bố mẹ rồi. Hơn hai năm rồi chứ ít ỏi gì đâu. Về tới đầu đường, hai anh em xuống đi bộ. Nó thích ngắm phố phường, ngắm những thay đổi của con đường dẫn vào nhà. Cảnh vật thay đổi khá nhiều.   
Về tới gần nhà, chưa kịp bước chân vào ngõ đã thấy tiếng cười quen thuộc đằng sau, hai anh em ngoái lại, mẹ cười thật hạnh phúc. Nó vui sướng chẳng biết nói gì, nắm chặt tay mẹ, nó gọi tiếng “Mẹ” … - cái từ nó hay gọi mỗi khi buồn bã trào nước mắt…   
Vào nhà đã thấy ông Bảy, bác Khôi và bác Nậm ngồi với bố đợi hai anh em về. Nhìn thấy nó, bố chạy ra ôm chầm lấy nó, bố khóc và gọi tên nó. Nó xúc động và hạnh phúc trào dâng; nó nghẹn lời còn bố thì xoa đầu nó như cái ngày còn thơ dại : “Con tôi … con trai tôi … các ông ơi, con trai tôi nó vêà đây này ”   
………………   
**Có những vần thơ…**  
**29-12-96**  
Kỷ niệm buồn. Thanh Lâm xa nhà!   
Thuở học trò bỗng chốc ra đi, màu áo trắng thư sinh ngày nào nay đã nhuốm màu phong sương. Kiếp sống giang hồ ăn sâu vào trái tim tôi. Vết thương lòng này biết bao giờ xóa nổi.   
Trong cái môi trường xô bồ nghiệt ngã này, có những tiếng khóc than và cả những tiếng cười cay đắng. Bật lên những tiếng đau thương …

Tình, tiền biết chọn gì đây Tay xăm bốn chữ xót, thương, cuộc, đời Tình, tiền cuộc sống của người Sao không được cả để đời vô tư Không tiền đời sẽ sinh hư Trai hư trộm cắp, gái hư giang hồ Không tình người cũng thẫn thờ Như thuyền giữa biển, trăng mùa bão giông Tình-tiền nặng nợ chưa xong Xoay vần bão tố long đong một thời Giờ đây thế kỷ hai mươi Kẻ giàu nói phét mọi người nghe theo Thương cho cái số phận nghèo Đời như rác rưởi bọt bèo trôi sông Xã hội đầy những bất công Đời nhìn gì tới người không có tiền Có tiền đời sẽ lên tiên Không tiền đời sẽ muộn phiền, ưu tư Có tiền sẽ chẳng phải tù Không tiền ta mới phải tu huyền tù  \*\*\*

Có những lúc buồn chán cô đơn Tôi đi hoang trong vườn hoa cỏ lạ Thấy mùa xuân chết trên cành lá Nơi chân trời em khuất bóng nẻo xa

Có những lúc buồn phiền tôi muốn khóc Để thấy được trong tôi cũng một người Đầy tình yêu khát khao cuộc sống Tràn ngập vô tư chẳng biết sầu.                           \*\*\*                                     Đ. mẹ hận thay kẻ thiếu tiền                   Tình tan túi rỗng giống như điên                   Cho nên phải uống dăm ba chén                   Trời đất quay cuồng sướng như tiên …                                         \*\*\* Nếu tôi chết xin em đừng đến Khóc làm chi bởi nước mắt sẽ thừa Bởi lúc sống tôi đã là bia đá Suốt cuộc đời tắm gội những cơn mưa Nếu tôi chết xin đừng vòng hoa trắng Cho người đời chợt thấy thoáng thương tôi Bởi lúc sống tôi đã là cỏ đắng Còn thêm gì chép miệng lưỡi đầu môi Nếu tôi chết xin đừng hương khói Đốt làm chi cho thêm khói rồi tàn Bởi lúc sống tôi đã là con sói Nếm đủ mồi trên những bước đi hoang Nếu tôi chết hãy đề trên bia đá Chàng trai này đã trả nợ hết tiền, duyên                    \*\*\* Vẫn nhớ như in một buổi chiều Hoàng hôn rũ xuống, bóng xiêu xiêu Lâm Xung thất thế, vô xiềng xích Não ruột đưa chân tiếng sáo diều Tô Thị bồng con dáng mỹ miều Ngàn năm chờ đợi nặng thương yêu Bởi chưng số phận gây ngăn cách Thương nhớ chồng yêu khóc thật nhiều Tượng nàng Tô Thị vẫn còn đây Cỏ cây héo hắt gió heo mây Bão táp mưa sa thân thiếu phụ Cái giá đợi chờ thật đắng cay Vần thơ này viết tặng Lâm Xung Thân phận cùm gông, chí anh hùng Gạt bỏ sang bên tình mỹ nữ Giang hồ nặng nợ, trả cho xong                 \*\*\* Đến rồi đi Em hay là cơn mưa bất chợt Đã một lần ướt đẫm trái tim anh… Mùa hạ mát trong mưa Trái tim mát trong tình yêu ngọt lịm Những giọt tình đầu anh dành tặng riêng em Giờ thì xa Tình yêu xưa rồi trở thành huyền thoại Anh giữ cho riêng mình Cho một trái tim như mùa hạ khô cháy bỏng Suốt một đời khao khát giọt mưa em!….  
                    \*\*\*   
  
**Những câu thơ của người bạn gái gửi tặng**  
  
Có những lúc thật yên lặng, tâm hồn hắn thật thanh thản, không chút lo nghĩ, hắn nghe đài, hắn nghe những bài hát mà hắn yêu thích, mà hắn cho là hay. Hắn bỗng thấy nhớ, nhớ đến nao lòng, nhớ về một hình bóng cũ… xa xăm…   
Thì ra hắn nhớ tới một người, người bạn gái của hắn, người bạn gái cũ ấy mà…!    H.H.H   
Những câu thơ của Hòa viết gửi tặng cho hắn trong những ngày tháng đau buồn như ngọn lửa sáng dẫn đường và thôi thúc hắn, giúp hắn như kiên cường, nhẫn nhị hơn. Lúc nào hắn cũng cảm ơn nàng …   
Những đám mây màu tím   
Nở bâng khuâng trên đầu   
Lại một mùa hoa nữa   
Tím cồn cào gọi nhau   
H.H.H   
  
Chân đặt bước nhẹ nhàng trên phố   
Nghe rưng rưng kỷ niệm dắt nhau về   
Mắt ngước nhìn những điều không thể dấu   
Tim đập rộn những điều không thể dấu   
Lén soi gương bỗng thấy mình đã lớn   
Dưới vòm cây ngơ ngẩn mắt ai nhìn   
Bằng lăng tím cả những chiều tha thiết   
Ta đem gì đến đó để làm tin?   
Những giấc mơ nho nho khẽ xanh lên   
Nhớ bè bạn một thời chung lớp học   
Nhớ một thời gọi nhau là nhóc   
Sao bây giờ vạm vỡ đến dường kia   
Xa mãi mãi những trong veo mùa cũ   
Những đám mây màu tím cũng theo cùng   
Bằng lăng ơi phút giây nào tự hỏi   
Có bao giờ mờ nhạt những ngày không?   
H.H.H   
  
Có gã trai đạp xe trong chiều   
Vu vơ nhặt từng chùm hoa phượng   
Thả lên trời mười năm cánh bướm   
Tìm những điều đã trở thành xưa   
Có một người vừa vội qua mưa   
Đành ướt mất trái tim mười bảy   
Chốc bình yên cỏ hoa khờ khạo   
Bỗng nao lòng một lối quen đi   
Có gã trai muốn hoá loài ve   
Giấu mình nơi tàn cây đầy lá   
Kêu khẽ lời nghe buồn như hạ   
Khi vô tình tập vở ngủ quên   
Có một người chẳng nhớ nổi tên   
Bởi phượng đã về đầy trên phố   
Có tình yêu chưa lần thổ lộ   
Nên mười năm phượng đỏ rơi hoài…   
    H.H.H   
  
Em làm thơ cho mùa hạ cũ   
Có dòng sông, có vạt nắng vàng   
Gió thổi ngày xưa thành cát bụi   
Để một chiều mắt biếc đi hoang…   
Em làm thơ cho thời nhỏ dại   
Mơ mình là công chúa, bà tiên   
Chà ! thèm quá được quay trở lại   
Những tháng ngày cổ tích hồn nhiên   
Chỉ thế thôi em mong mình trở lại   
Là ấu thơ dung dị giữa quê nhà   
Cho mùa hạ chẳng bao giờ thắp lửa   
Tiễn nỗi buồn người lớn đi xa…   
Thơ của H.H.H đấy   
  
***Thư gửi em gái cạnh nhà***Ở nơi này phương trời xã xôi lắm Mở đầu thư biết viết chi đây À! Xã “Hiếu” ngày buồn tháng nhớ Anh vô tình ngồi viết cho em Mà cũng lạ, sao vô tình nhỉ? Thì lý do chỉ tại cái đài Chiều qua buồn anh ngồi bật thử Thì ô kìa ! bóng đá bay ơi! Ồ! “quân đội” với “công an” đó Hai kỳ phùng địch thủ gặp nhau Rồi cả lán ồn ào, to nhỏ Giá như mình cũng ở trong sân Chà tức thật bên mình yếu thế Cao thủ đâu không thấy tung vào Hồng Sơn ư! Trong đài không có Thì ở nhà đã có Hồng Sơn Đấy lý do rườm rà như vậy Tại cái đài anh nhớ tới em Mà nói vậy em đừng buồn nhé Phải vui lên, sắp nổi tiếng mà Cứ mải mê vòng vèo tam quốc Mãi mới kể được cái lý do Chứ thực tình trong lòng anh muốn Nói nhớ em, nhớ cả gia đình Ôi! Nhớ lắm những chiều nhạt nắng Nhớ giàn hoa đỏ, trắng trước nhà Nhớ khi xưa em ngồi bên đó Ngó bên này trò chuyện cùng anh Anh vẫn nhớ cái thời tới lớp Cái thuở còn có lắm mộng mơ Anh thì thích “hoa quỳnh nở muộn” Em lại thường “khởi nghĩa Nam Sơn” Giờ thì xa trong veo mùa cũ Mới nghĩ thôi đã thấy cháy lòng Chiều mưa buồn anh ngồi nhớ lại Mượn chén sầu học nhớ, để quên Viết cho em nói cười như vậy Viết về nhà buồn quá nên thôi Vậy em hãy thay anh sang nói Anh nhớ bà, nhớ mẹ, nhớ cha Ôi vẫn biết chân trời rộng mở Nên đời mình cứ mãi lênh đênh Mà thôi kể chuyện rừng chuyện núi Anh đỡ buồn, em cũng thấy vui Ở nơi này núi rừng hoang vu lắm Cảnh vật thiên nhiên cũng hữu tình Ngay trước lán một dòng suối mát Hai bên sườn bát ngát màu xanh Xã “Hiếu” ư? Nơi này tên đó Cách Kom Tum đúng bảy chục cây Đèo Măng Đen mây mù che phủ Qua đỉnh đèo tới xã Hiếu ngay Lán cách đường khoảng hơn cây số Nhưng lối vào khúc khuỷu quanh co Nhìn vô lán toàn quần và áo Với ba lô lủng lẳng treo đầy Em thấy đấy hành trang chỉ vậy Mà bọn anh vẫn sống tươi cười Còn công việc đâu cần phải nghĩ Đời trai mà, có ngại chi đâu Thôi em nhé giấy còn dầu hết Trời tối rồi điện có đâu em Ở trong này ai mà chả vậy Ngủ trước gà, dậy trước bình minh Ngoài trời lạnh gió lùa từng chập Hoàn cảnh này ngủ sớm thì hơn Em thấy đấy tại rừng, tại núi Đâu tại anh quen thói nên lười À! Tái bút khi nào rảnh rỗi Viết cho anh cảm thấy đỡ buồn Để vẫn nhớ mùa này Hà Nội Gió đông về cũng lạnh tê tay Cho anh gửi lời thăm Nam “béo” Nói dạo này anh béo hơn Nam Rằng trong này mỗi lần uống rượu Nhớ tới Nam lại thấy tức cười Anh cũng muốn hỏi thăm Quỳnh “cứt” Nghĩ thế nào lại muốn làm thinh À mà thôi, khi nào em gặp Nói anh mình có nhắn lời thăm Anh ký tên bốn dòng một lúc Nguyễn Hữu Tâm bỏ chữ Hoài đi Hoài là nhớ là buồn em nhỉ Bỏ nó đi là bỏ nỗi buồn.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đánh máy: Anly  
Nguồn: Anly / Vnthuquan. net  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 2 tháng 10 năm 2007